



The Netherlands  **Red Cross**

 **Save the Children**

QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG



Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng

MỘT SỐ ĐIỂN HÌNH LÀM TỐT



Việt Nam 2007



Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng

MỘT SỐ ĐIỂN HÌNH LÀM TỐT

Việt Nam 2007

Việc sử dụng một phần hay toàn bộ nội dung của ấn phẩm phải được sự đồng ý bằng văn bản của Tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam (thay mặt các tổ chức trong Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách) và/hoặc tổ chức có Điển hình làm tốt được sử dụng trong tài liệu này.





Lời dẫn

Trong những năm trở lại đây, thiên tai liên tục xảy ra và gây thiệt hại nặng nề tại các vùng dễ bị ảnh hưởng của Việt Nam. Ban Chỉ đạo Phòng chống Lũ bão Trung ương đóng vai trò là cơ quan tham mưu của Nhà nước, Chính phủ và nhân dân về phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai nhằm hỗ trợ người dân nhanh chóng khôi phục đời sống và phát triển sinh kế.

Đối tác Giảm nhẹ Thiên tai (NDM-P) được thành lập sau các trận lũ lịch sử năm 1999, đóng vai trò là cơ quan đầu mối của Chính phủ về chia sẻ thông tin, điều phối các nguồn lực và đối thoại chính sách về giảm nhẹ thiên tai.

Chiến lược Quốc gia về Phòng, Chống và Giảm nhẹ Thiên tai mới đây đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nêu rõ nguyên tắc chủ đạo trong phòng chống, ứng phó và giảm nhẹ thiên tai tại Việt Nam gắn với phương châm “bốn tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ, lực lượng tại chỗ và hậu cần tại chỗ. Điều này nhấn mạnh rằng chính quyền và cộng đồng địa phương đóng vai trò trung tâm trong các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Việc thu thập các Điển hình làm tốt trong khuôn khổ Sáng kiến Mạng lưới Vận động chính sách về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng nhằm giới thiệu một số ví dụ thành công trong giảm nhẹ rủi ro thiên tai đã được áp dụng triển khai tại Việt Nam.

Hy vọng rằng ấn phẩm này sẽ thúc đẩy hơn nữa việc chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm giữa các cộng đồng, các tổ chức, chính quyền và các bên tham gia trong lĩnh vực quản lý thiên tai vì lợi ích của người dân tại các vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai.



Nguyễn Sĩ Nuôi

Giám đốc - Đối tác Giảm nhẹ Thiên tai (NDM-P)
Ban Chỉ đạo Phòng chống Lũ Bão Trung ương.

Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng (CBDRM)

Việt Nam là một trong những nước dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai nhất trên thế giới. Do vị trí địa lý và địa hình, Việt Nam thường bị ảnh hưởng nặng nề bởi bão, lũ lụt, hạn hán, nước biển xâm mặn, sạt lở đất, cháy rừng và đôi khi xảy ra động đất. Những thảm họa diễn ra thường xuyên và nghiêm trọng nhất do bão và lũ lụt. Với 70% dân số sống tại các vùng thấp của đồng bằng sông Hồng và sông Mê Kông và dọc theo 3.200 km bờ biển, những thảm họa này gây thiệt hại to lớn về người, tổn thất về kinh tế và tàn phá môi trường.

Trong những năm gần đây, thiên tai tại Việt Nam liên tục xảy ra với diễn biến ngày càng trở nên khó lường và gây nhiều tổn thất. Biến đổi khí hậu, công nghiệp hoá và đô thị hoá nhanh là những yếu tố làm tăng tính dễ bị tổn thương của các cộng đồng trước các thiên tai này.

Mặc dù Chính phủ Việt Nam luôn đặt ưu tiên đối với quản lý thiên tai, việc đưa ra một cách tiếp cận lồng ghép tổng thể cho việc quản lý rủi ro thiên tai, gắn với việc lập kế hoạch phát triển và chính sách trên diện rộng tại các cấp quốc gia, khu vực, tỉnh và cộng đồng là hết sức cần thiết. Khung Hành động Hyogo giai đoạn 2005-2015 chính là một mô hình thành công để giải quyết vấn đề này. Theo đó, giảm nhẹ và quản lý rủi ro thiên tai cần phải được lồng ghép và quan tâm hơn nữa ở các cấp quốc gia và địa phương cũng như trong các kế hoạch phát triển của các nhà tài trợ quốc tế. Bằng việc thúc đẩy sự tham gia và tính sở hữu của địa phương, phương pháp Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng khuyến khích cộng đồng và chính quyền có một cách tiếp cận chủ động, tích cực hơn trước những rủi ro của thiên tai.

Chương trình Phòng ngừa Thiên tai của Ủy ban Châu Âu (DIPECHO) đã tài trợ một số tổ chức bao gồm Liên minh Hội Chữ thập đỏ Hà Lan và Hội Chữ thập đỏ Tây Ban Nha, Liên minh Cứu trợ Trẻ em, Hội thảo Phát triển Pháp (DWF), CARE Quốc tế tại Việt Nam, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP), Trung tâm Nghiên cứu Hợp tác Quốc tế Ca-na-đa (CECI) và Tầm nhìn Thế giới (WV) để thực hiện các hoạt động Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại Việt Nam. Các đối tác DIPECHO cam kết cùng thực hiện một chương trình phối hợp: "Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách tại Việt Nam" (DANI). Sáng kiến này được thiết lập như một công cụ thúc đẩy hỗ trợ cho quản lý thiên tai, và qua đó, góp phần tăng cường năng lực của chính quyền và cộng đồng khi thực hiện các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai.

Tập hợp các Điển hình làm tốt về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng tại Việt Nam là một trong những hoạt động chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm chủ yếu của DANI. Đây là nỗ lực nhằm đúc kết những mô hình được thực hiện thành công ở cấp cơ sở để nâng cao tính chặt chẽ và hiệu quả của các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Chúng tôi hy vọng rằng hoạt động này sẽ đóng góp cho những nỗ lực chung trong quản lý thiên tai và giảm thiểu những tác động tiêu cực của thiên tai cho một tương lai an toàn, thịnh vượng hơn của người dân sống tại các vùng có nguy cơ cao.

Thay mặt Dự án DIPECHO Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách, tôi trân trọng cảm ơn các tổ chức vì sự lao động nghiêm túc và những đóng góp quý báu trong quá trình biên soạn tài liệu này.

Hanoch Barlevi

Dự án DIPECHO Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách (DANI)

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

ADB	Ngân hàng Phát triển Châu Á
ADPC	Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á
AusAID	Cơ quan Phát triển Quốc tế Úc
CBDRM	Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng
CECI	Trung tâm Nghiên cứu Hợp tác Quốc tế Ca-na-đa
CIDA	Cơ quan Phát triển Quốc tế Ca-na-đa
CTĐ	Chữ thập đỏ
CTĐVN	Chữ thập đỏ Việt Nam
DANI	Dự án DIPECHO Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách
DIPECHO	Chương trình Phòng ngừa Thiên tai của Ủy ban Châu Âu
DWF	Hội thảo Phát triển Pháp
GTZ	Cơ quan Hợp tác Kỹ thuật Chính phủ Đức
NDM-P	Đối tác Giảm nhẹ Thiên tai
NGO	Tổ chức phi chính phủ
OHK	Oxfam Hồng Kông
PCGNTT	Phòng chống Giảm nhẹ Thiên tai
SC	Cứu trợ Trẻ em
UNDP	Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc
WVV	Tầm nhìn Thế giới tại Việt Nam

MỤC LỤC

▶ Giới thiệu	
▶ Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách	6
▶ Gia cố Nhà cửa để Giảm nhẹ Thiệt hại về Kinh tế do Lũ lụt gây ra tại miền Trung	8
▶ Rừng Ngập mặn Bảo vệ Môi trường và Người dân sống ven biển	10
▶ Kết hợp giữa Biện pháp Công trình và Biện pháp Phi công trình	12
▶ Công tác Chuẩn bị trước sự Biến đổi Khí hậu ở Việt Nam	14
▶ Nâng cao Năng lực Cộng đồng thông qua Sự tham gia của Trẻ em	16
▶ Lồng ghép Quản lý Thiên tai dựa vào Cộng đồng vào Chương trình Phát triển Vùng	18
▶ Bình lọc nước và việc Cung cấp Nước sạch cho những Xã bị Ảnh hưởng bởi Thiên tai	20
▶ Cách tiếp cận có Sự tham gia trong Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn	22
▶ Sử dụng các Hoạt động Văn hoá để Truyền tải Thông điệp Phòng chống Bảo lụt	24
▶ Nâng cao Năng lực cho Giáo viên và Học sinh về Giải pháp An toàn trong Mùa lũ tại vùng Đồng bằng sông Mê Kông	26
▶ Thành lập các Nhóm Hành động để Phòng chống Thiên tai Hiệu quả hơn	28
▶ Tập huấn và Chuyển giao Công nghệ cho Thợ xây Địa phương	30
▶ Các cuộc họp Vận động Lồng ghép Quản lý Rủi ro dựa vào Cộng đồng vào Kế hoạch chung	32
▶ Bản đồ Hiểm họa với các Thông tin Khoa học Đơn giản hỗ trợ Cộng đồng trong Giảm nhẹ Thiên tai	34
▶ Sử dụng Mạng lưới Tình nguyện viên để Phổ biến Thông điệp Thông tin, Giáo dục, Truyền thông	36
▶ Phiếu Câu hỏi Biên soạn Điển hình làm tốt	38
▶ Tài liệu tham khảo	40

Giới thiệu

Trong khuôn khổ dự án DIPECHO Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách, các Điển hình làm tốt mô tả những câu chuyện thành công và những bài học kinh nghiệm từ các hoạt động dự án, các tiến trình hoặc phương pháp do các đối tác DIPECHO và các tổ chức cùng hoạt động về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng tại Việt Nam.

Tập hợp điển hình làm tốt nhằm mục đích nêu bật những câu chuyện thành công, nhấn mạnh tầm quan trọng và sự phù hợp của việc Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng. Hoạt động này sẽ thúc đẩy việc chia sẻ thông tin giữa các bên liên quan về quản lý thiên tai để tăng cường hiệu quả của việc thực hiện Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng vì lợi ích của tất cả những cộng đồng dễ bị tổn thương tại Việt Nam. Hoạt động này hỗ trợ các đối thoạ đang được thực hiện với chính phủ về lồng ghép Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng vào kế hoạch phát triển rộng lớn hơn. Mặc dù đã có nhiều thành công trong lĩnh vực này, đây là tập hợp đầu tiên các điển hình làm tốt trong nước về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng.

Tài liệu này dành cho những người hoạt động trong lĩnh vực phát triển, các cấp chính quyền, các nhà hoạch định chính sách, người dân cũng như nhân viên của các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực quản lý rủi ro thiên tai hoặc phát triển cộng đồng nói chung. Mười sáu điển hình làm tốt đã được tổng hợp từ nhiều tổ chức với những cách tiếp cận đa dạng. Mỗi điển hình làm tốt bao gồm một phần tóm tắt nhằm cung cấp cho người đọc thông tin tổng quan về điển hình đó. Thông tin chi tiết về địa bàn triển khai, thời gian thực hiện, mục đích và kết quả dự án cũng được giới thiệu sau đó. Tiếp theo là phần phân tích điển hình làm tốt dựa trên bốn tiêu chí lựa chọn: Sáng kiến, Khác biệt, Bền vững và Khả năng nhân rộng. Thông tin liên hệ của các tổ chức có Điển hình làm tốt được cung cấp trong từng bài viết để giúp người đọc có thể liên hệ trực tiếp khi cần thông tin bổ sung.

Bốn tiêu chí lựa chọn điển hình làm tốt bao gồm:

- **SÁNG KIẾN:** đưa ra cách giải quyết mới, sáng tạo cho những vấn đề thông thường;
- **TẠO SỰ KHÁC BIỆT:** tạo được tác động tích cực và rõ ràng cho cộng đồng bị ảnh hưởng bởi các thảm họa thiên tai;
- **CÓ HIỆU QUẢ BỀN VỮNG:** giúp giảm nhẹ rủi ro hoặc tăng cường phòng chống thiên tai bền vững;
- **CÓ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG:** có thể là mô hình tiêu biểu để áp dụng xây dựng chính sách hoặc các sáng kiến tại địa phương khác.

Tất cả các điển hình làm tốt trong cuốn sách này đã hoặc đang được cộng đồng địa phương thực hiện cùng với sự hỗ trợ và ngân sách của các tổ chức phi chính phủ quốc tế. Các điển hình có thể khác nhau về địa bàn triển khai, thời gian và hoạt động nhưng chúng đều cùng nhấn mạnh tầm quan trọng và hiệu quả của việc cộng đồng tích cực tham gia quản lý rủi ro thiên tai. Đóng góp của các điển hình cho Khung hành động Hyogo 2005-2015 và Chiến lược Quốc gia về Giảm nhẹ và Quản lý Thiên tai đến năm 2020 của Việt Nam cũng được cân nhắc để chọn lựa và phân tích trong tài liệu này.

Trong tháng 7 năm 2007, CARE Quốc tế tại Việt Nam đã gửi Phiếu câu hỏi tới hai mươi tổ chức và đề nghị cung cấp tài liệu về những hoạt động thành công tiêu biểu qua các dự án. Thông tin phản hồi dựa trên Phiếu câu hỏi sau đó đã được phân tích và biên soạn trong giai đoạn từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2007. Tất cả các tổ chức đã dành nhiều thời gian và nỗ lực để cung cấp những thông tin đầu vào quan trọng cho tài liệu. Chúng tôi trân trọng cảm ơn tất cả các tổ chức đã cho phép xuất bản những điển hình làm tốt và đã tích cực giúp đỡ nhằm rà soát, biên tập lại sản phẩm cuối cùng.

Tôi trân trọng bày tỏ lời cảm ơn tới tất cả các bạn đồng nghiệp tại các tổ chức đã tham gia, đặc biệt là ông Hanoch Barlevi, bà Lisa Staruszkiewicz, bà Alexis Kraig, ông Richard Pierce và ông Vũ Xuân Việt của tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam đã hỗ trợ để hoàn thiện tài liệu. Chúng tôi hy vọng rằng tài liệu này sẽ đem đến cho quý bạn đọc một bức tranh tổng thể về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng tại Việt Nam để có thể trao đổi thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa các cộng đồng, tổ chức các cấp chính quyền và các bên liên quan tốt hơn.

Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách

Tên dự án: Dự án DIPECHO: Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách (DANI)

- **Địa điểm:** Dự án DANI đặt tại Hà Nội. Các dự án của đối tác DIPECHO thực hiện ở nhiều tỉnh tại vùng núi phía Bắc, miền Trung và đồng bằng sông Mê Kông Việt Nam.
- **Thời gian:** Tháng 2 năm 2007 - Tháng 4 năm 2008
- **Mục đích dự án:** Tăng cường quan hệ hợp tác và hoạt động hiệu quả giữa các đối tác DIPECHO; Nâng cao nhận thức về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng thông qua các sáng kiến vận động chính sách ở cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp địa phương.
- **Kết quả của điển hình:** Tăng cường trao đổi và hợp tác giữa các tổ chức cùng hoạt động trong quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại Việt Nam; Nâng cao năng lực đối thoại với Chính phủ ở tầm chiến lược hơn là ở cấp độ dự án.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** DANI góp phần thực hiện Mục tiêu 1, 3 và 5 trong Khung Hành động HYOGO.
- **Thông tin chung:** Chương trình Phòng chống Thiên tai của Ủy ban Châu Âu về Viện trợ nhân đạo hỗ trợ các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại khu vực Đông Nam Á. Năm 2006, các đối tác Phi chính phủ của DIPECHO tại Việt Nam cam kết cùng hoạt động cho mục đích chung là tăng cường vận động Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng bằng cách khởi xướng dự án chung DANI.

Tóm tắt:

Tám tổ chức Phi chính phủ (NGOs) cùng hợp tác trong một dự án chung để thúc đẩy Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng và tăng cường phối hợp giữa các bên liên quan chính trong quản lý thảm họa tại Việt Nam. Mỗi tổ chức độc lập được Vụ Cứu trợ Nhân đạo thuộc Ủy ban Châu Âu (ECHO) tài trợ để thực hiện các hoạt động Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Các đối tác bao gồm tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam (CARE), Cứu trợ Trẻ em (SC), Liên minh Hội Chữ thập đỏ Tây Ban Nha, Hội Chữ thập đỏ Hà Lan và Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Hội thảo Phát triển Pháp (DWF), Liên minh Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) và Trung tâm Nghiên cứu, Hợp tác Quốc tế Ca-na-đa (CECI) và Tầm nhìn Thế giới tại Việt Nam (WVW) tham gia trong một dự án chung - Dự án DIPECHO: Sáng kiến mạng lưới vận động chính sách (DANI).

DANI được xây dựng trên mười năm kinh nghiệm tích cực của các dự án do đối tác DIPECHO thực hiện tại khu vực miền núi phía Bắc, miền Trung và Đồng bằng sông Mê Kông. Các tổ chức nhận thấy trước đây, việc phối kết hợp giữa các đối tác DIPECHO tài trợ đã khuyến khích các tổ chức học hỏi và phối hợp trong các hội thảo và các chuyến tham quan học tập kinh nghiệm giữa các tổ chức Phi chính phủ và các đối tác địa phương. Do đó, Sáng kiến đã xây dựng một cơ chế nhằm hình thành quan hệ hợp tác và phối hợp giữa các đối tác và các dự án. Do từng đối tác DIPECHO hoạt động với mục tiêu đảm bảo cộng đồng và chính quyền địa phương có thể chuẩn bị cho thiên tai tốt hơn, DANI cũng hướng tới mục đích nâng cao nhận thức về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng ở cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp địa phương thông qua vận động, truyền thông và chia sẻ kinh nghiệm.



Các hoạt động tại trường
Giảng Võ trong ngày
Giảm nhẹ Thiên tai Quốc tế

Các hoạt động chính của DANI: (1) Tổ chức các sự kiện chung vào Ngày Giảm nhẹ Thiên tai Quốc gia và Ngày Giảm nhẹ Thiên tai Quốc tế; (2) Tổ chức tập huấn kỹ năng Vận động chính sách về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; (3) Biên tập và chia sẻ các Điển hình làm tốt; (4) Thiết lập cơ sở dữ liệu trực tuyến về Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng bao gồm các tài liệu tập huấn, công cụ đánh giá, tài liệu dự án, tài liệu thông tin, giáo dục, truyền thông; (5) Phối hợp trong các chiến dịch truyền thông quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng ở cấp quốc gia và địa phương; (6) Tham quan học tập kinh nghiệm dự án giữa các đối tác DIPECHO; (7) Tổ chức hội thảo cấp quốc gia về Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và chia sẻ kinh nghiệm về lồng ghép quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng vào quá trình lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; (8) Tổ chức đối thoại chính sách giữa các đối tác DIPECHO địa phương (cấp tỉnh/ huyện/ xã) và các cơ quan cấp quốc gia và các nhà tài trợ.

Trên thực tế, mỗi hoạt động chung đều được một tổ chức phi chính phủ phụ trách chính, nhưng tất cả các đối tác đều đóng góp và trao đổi ý kiến trong việc thiết kế hoạt động và tham gia quá trình thực hiện. Mỗi một hoạt động dự án được thiết kế để thúc đẩy chia sẻ thông tin và học tập giữa các đối tác dự án. Việc điều phối chung được đảm nhiệm bởi một tổ chức phi chính phủ, trong trường hợp này là tổ chức CARE. Các cuộc họp điều phối hàng tháng được tổ chức để thảo luận về tiến độ thực hiện, chia sẻ kinh nghiệm và giải quyết các vấn đề chung.

Các hoạt động chính đã được thực hiện bao gồm: các khoá tập huấn về kỹ năng vận động chính sách (lồng ghép quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng vào chương trình và chính sách của chính phủ); chuyến thăm quan học tập dài 7 ngày cho hơn 30 cán bộ lãnh đạo, người hưởng lợi và nhân viên các tổ chức phi chính phủ tại sáu tỉnh (Tiền Giang, Bình Thuận, Bình Định, Quảng Ngãi, Đà Nẵng và Thừa Thiên Huế) đi thăm một số dự án quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; và một chương trình vận động được tổ chức nhân dịp Ngày Giảm nhẹ Thiên tai Quốc tế do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các hoạt động ở trường Trung học cơ sở Giảng Võ đã thu hút hàng nghìn học sinh và giáo viên tham dự. Chương trình vận động đã thúc đẩy và truyền thông điệp Giảm nhẹ thiên tai bắt đầu từ trường học nhằm tăng cường nhận thức về quản lý thiên tai giữa các lãnh đạo nhà nước và công chúng mà trong đó đối tượng chính là trẻ em.

Do cùng hợp tác thực hiện, hiệu quả của các sáng kiến quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng riêng lẻ đã được nâng cao nhờ tăng cường phối kết hợp giữa các đối tác và các dự án.

Sáng kiến:

Mặc dù được đánh giá là một ý tưởng tốt, sự phối kết hợp giữa các tổ chức phát triển trên thực tế còn rất ít. Có thể do những khó khăn khi các tổ chức cùng làm việc một cách có hệ thống, điều phối các hoạt động và cởi mở chia sẻ thông tin. Tuy nhiên, trong dự án này, tám tổ chức phi chính phủ cùng làm việc chặt chẽ trong tất cả các hoạt động. Tất cả các tổ chức đều chia sẻ trách nhiệm thực hiện và điều phối các hoạt động và tất cả những đóng góp này đều vô cùng quan trọng đối với thành công của dự án. Các hoạt động phối hợp giúp thúc đẩy chia sẻ thông tin và học hỏi lẫn nhau giữa các dự án, được xây dựng trên khả năng chuyên môn và kỹ năng của tất cả các đối tác. Các hoạt động phối hợp là cơ hội cho tất cả các bên liên quan phát huy thế mạnh của mình và tránh lặp lại hoạt động của tổ chức khác.

Khác biệt:

Nhà tài trợ, với dự án này là DIPECHO, khi hỗ trợ ngân sách cho một dự án cũng nhằm tăng cường sự phối hợp và chia sẻ thông tin giữa các tổ chức Phi chính phủ. Các đối tác thực hiện cũng nhất trí rằng các hoạt động chung cần có sự điều phối và hỗ trợ nguồn lực để tối đa hoá thành công. Mặc dù các nhà tài trợ thường khuyến khích các tổ chức Phi chính phủ tăng cường hợp tác, nhưng việc một nhà tài trợ hỗ trợ trực tiếp như trong trường hợp này là một điều khác biệt.

Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách tạo điều kiện cho một loạt các hoạt động chung dựa vào cộng đồng. Các hoạt động trong khuôn khổ dự án có sự tham gia của nhiều cấp, từ địa phương đến cấp chính phủ. Đây không chỉ đơn thuần là việc trao đổi thông tin hay đánh giá chung mà còn bao gồm những hoạt động can thiệp ở diện rộng về xây dựng năng lực và tuyên truyền vận động như các khoá tập huấn, hội thảo và các hoạt động kỷ niệm cấp quốc gia.

Dự án DANI đại diện một tiếng nói thống nhất với các nhà hoạch định chính sách và với các cộng đồng. Thay vì việc từng đơn vị trong 8 tổ chức Phi chính phủ cố gắng đối thoại và gặp gỡ riêng với các cấp chính quyền, tổ chức điều phối, trong trường hợp này là CARE, có thể thay mặt cho tất cả các thành viên khác đối thoại với chính phủ. Thông điệp chung đáng tin cậy hơn vì nó được xây dựng trên thành công của tất cả các đối tác ở các tỉnh khác nhau và các hoạt động khác nhau, đồng nghĩa với việc những nỗ lực tuyên truyền vận động cũng có ảnh hưởng lớn hơn.

Bền vững:

Sáng kiến Mạng lưới Vận động Chính sách đã tạo cơ hội quý báu cho tám tổ chức cùng hoạt động trong lĩnh vực Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng chính thức làm việc cùng nhau. Các nhân viên và đối tác thường xuyên thảo luận và phối hợp tại các sự kiện, các khoá tập huấn, cuộc họp, hội thảo, các chuyến đi thăm quan học tập. Thông qua liên lạc trao đổi thường xuyên, mạng lưới làm việc, tình hữu nghị và sự hiểu biết lẫn nhau giữa các đồng nghiệp trong lĩnh vực Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đã được thiết lập và củng cố. Kể cả khi kinh phí cho sáng kiến phối hợp này không được tiếp tục tài trợ, thì mạng lưới làm việc vẫn còn tồn tại và thậm chí có thể mở rộng ra những lĩnh vực khác, không chỉ riêng quản lý thiên tai.

DANI hoạt động và hỗ trợ thông qua các cơ chế sẵn có để thực hiện phối hợp chứ không hình thành một cơ chế riêng biệt, qua đó nâng cao năng lực của các cơ chế hiện hành. Sáng kiến đã thiết lập một diễn đàn cho các tổ chức Phi chính phủ làm việc thông qua Đối tác Giảm nhẹ Thiên tai và các diễn đàn chính trị khác một cách chặt chẽ và được điều phối hiệu quả hơn. Cách thực hiện này sẽ tạo ra ảnh hưởng sâu rộng và lâu dài hơn trong quản lý rủi ro thiên tai.

Khả năng nhân rộng:

Mô hình sáng kiến phối hợp có tiềm năng để nhân rộng nếu các tổ chức có quan tâm đảm bảo sự cam kết về thời gian và nguồn lực. Điều kiện tiên quyết cho việc này là tất cả các tổ chức trong nhóm phải giao tiếp cởi mở, hợp tác và chia sẻ trách nhiệm. Sự quan tâm và gắn kết giữa các tổ chức đối tác rất khó có thể duy trì được nếu không có các biện pháp đảm bảo hỗ trợ thường xuyên. Tuy nhiên, ở bất kể địa phương nào có một số các tổ chức Phi chính phủ cùng hoạt động trong một lĩnh vực thì ở đó đều có tiềm năng cũng như nhu cầu trao đổi thông tin và điều phối. Điều này cũng đúng với bất kể lĩnh vực phát triển nào mà không giới hạn riêng trong lĩnh vực quản lý thiên tai.

Để nhân rộng mô hình, các nhà tài trợ nên hỗ trợ một sáng kiến tương tự để các tổ chức Phi chính phủ cùng hoạt động trong một lĩnh vực, hoặc các tổ chức Phi chính phủ cũng có thể đề ra sáng kiến thực hiện một dự án tương tự để tăng cường hiệu quả công việc của họ mà không cần hỗ trợ vốn từ bên ngoài khi tất cả cùng cam kết.

Thông tin liên hệ:

Vũ Xuân Việt,
Quản lý Dự án,
Sáng kiến Mạng lưới Vận động
Chính sách
Tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam.

ĐT: (84 4) 716 1930;
Email: vxviet@care.org.vn



Gia cố Nhà cửa để Giảm nhẹ Thiệt hại về Kinh tế do Lũ lụt gây ra tại miền Trung

Tên dự án: Phòng chống Thiệt hại cho Nhà cửa do Bão gây ra ở miền Trung Việt Nam

- **Địa điểm:** Tỉnh Thừa Thiên Huế
- **Thời gian:** Từ năm 1999
- **Mục đích dự án:** Ổn định và cải thiện điều kiện kinh tế cho các gia đình và các xã nghèo và dễ bị tổn thương tại miền Trung Việt Nam; Giảm tổn thất về kinh tế do thiệt hại về nhà và các công trình công cộng cho hộ gia đình và cộng đồng; Khuyến khích áp dụng kỹ thuật xây nhà chống bão cho các ngôi nhà sẵn có và nhà xây mới; Tạo ra môi trường để những hoạt động này có thể tiến hành.
- **Kết quả của điển hình:** Đến năm 2007, 1.100 gia đình đã được hỗ trợ để gia cố nhà; thêm 250 hộ nữa sẽ hưởng lợi trong năm 2007-2008
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Phương pháp này liên quan đến Ưu tiên 4 trong Khung Hành động HYOGO và góp phần thực hiện Nhiệm vụ 3 và 4 của Mục tiêu Chiến lược Quốc gia Việt Nam đến năm 2010.
- **Thông tin chung:** Chương trình này bắt đầu từ năm 1999 và đang tiếp tục với các giai đoạn tiếp theo. Giai đoạn 1 và 2 được thực hiện từ năm 1999 đến 2003 do Cơ quan Phát triển Quốc tế Ca-na-đa (CIDA) tài trợ và giai đoạn 3, 4 và 5 do Chương trình Phòng chống Thiên tai của Vụ Cứu trợ Nhân đạo thuộc Ủy ban Châu Âu (DIPECHO) tài trợ. Giai đoạn hiện tại sẽ thực hiện đến năm 2008.

Tóm tắt:

Tỉnh Thừa Thiên Huế, thuộc miền Trung Việt Nam hàng năm đối mặt với các đợt lũ lụt và bão lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản và của cải của người dân, bao gồm những ngôi nhà yếu và có kết cấu không phù hợp. Từ năm 1999, dự án của tổ chức Hội thảo Phát triển Pháp (DWF) đã áp dụng triển khai phương pháp gia cố nhà dân và những công trình công cộng nhỏ để giảm nhẹ thiệt hại về kinh tế do bão gây ra tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Phương pháp này tập trung nguồn lực cho việc phòng ngừa và tiết kiệm hơn nhiều so với chi phí phải trả cho việc tái xây dựng lại nhà cửa sau khi bị thiên tai tàn phá.

Theo một khảo sát của DWF, có khoảng 70% công trình xây dựng trong địa bàn dự án được xếp vào loại "bán kiên cố" hoặc yếu nên chúng rất dễ bị tổn thương khi có thiên tai. Để có thể chống chịu được bão, những ngôi nhà này cần được gia cố lại. Chất lượng cần được cải tiến và chú trọng áp dụng các kỹ thuật xây dựng nhà an toàn.

Tổ chức DWF phối hợp với hàng trăm gia đình để gia cố những ngôi nhà họ đang ở. Vì từng căn nhà có những nhu cầu gia cố khác nhau nên việc gia cố nhà không phải là việc đơn giản. Các ngôi nhà cần phải được khảo sát cẩn thận. Việc khảo sát đánh giá tập trung vào 10 nguyên tắc cơ bản trong xây dựng nhà cửa chống bão do tổ chức DWF đưa ra. Việc đánh giá này xác định những điểm yếu, những điểm cần bổ sung và những việc cần phải làm dựa trên các vật liệu và nguồn lực sẵn có. Công việc và chi phí sau đó được thảo luận với chủ nhà, người đã tham gia vào việc đánh giá ngôi nhà của mình ngay từ đầu. Nếu chủ nhà nhất trí, hợp đồng gia cố nhà sẽ được ký, trong đó nêu rõ chi tiết những công việc cần phải làm để gia cố cho nhà an toàn và xác định rõ phần đóng góp từ phía gia đình và từ phía dự án. Chủ nhà sẽ giám sát việc thi công, thuê nhân công có tay nghề và bố trí nguyên vật liệu; nhân viên kỹ thuật của xã và DWF sẽ giám sát công việc để đảm bảo việc thi công được thực hiện tốt. Từ năm 2002, DWF sử dụng quỹ tín dụng nhỏ để hỗ trợ phần đóng góp của gia đình trong chi phí xây nhà và các gia đình hiện nay đóng góp khoảng 60% tổng chi phí.

Anh Nguyễn Quang Thân ở xã Thủy Thanh, huyện Hương Thủy là một người được hưởng lợi từ dự án. Nhà của anh được khảo sát và hợp đồng đã được ký vào tháng 9 năm 2002. Tổng số chi phí cho việc gia cố nhà là 4.547.800 đồng, trong đó gia đình đóng góp 2.550.300 đồng (56%) gồm 1.500.000 đồng là tiền tín dụng và 1.050.300 đồng là đóng góp bằng tiền mặt.

Ngoài việc hỗ trợ gia cố nhà ở, DWF cũng phối hợp với các xã để gia cố lại các công trình công cộng nhỏ bao gồm các trường tiểu học, nhà mẫu giáo và chợ để tạo nơi trú ẩn an toàn cho người dân khi bão lụt đến và đảm bảo các dịch vụ cơ bản. Nhà mẫu giáo là một ví dụ hay vì công trình này tương tự như quy mô của nhiều ngôi nhà dân khác, cung cấp cơ sở hạ tầng an toàn ở cấp thôn và thậm chí là cấp xóm. Kể từ khi các hoạt động của tổ chức DWF bắt đầu thực hiện tại tỉnh Thừa Thiên Huế, đã có 54 công trình công cộng được xây mới và gia cố.

Nhờ sự hỗ trợ của tổ chức DWF giúp gia cố hàng trăm công trình, qua cơn bão số 6 Xangsane tháng 10 năm 2006, Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành công văn năm 2006 khuyến khích người dân áp dụng kỹ thuật này.



Nhà mẫu giáo thôn Phú Đa, xây từ tháng 9 - 12 năm 2003.
Chi phí xây dựng: 56 triệu đồng/ DWF 33 triệu - Xã 23 triệu

Sáng kiến:

Tổ chức Hội thảo Phát triển Pháp đã đi tiên phong trong việc gia cố các công trình chống bão lũ tại Việt Nam trong khi chính phủ Việt Nam thường tập trung vào việc tăng cường, phát triển các công trình lớn, bảo vệ đê điều và bờ sông. Đối với các hộ gia đình, khi nhà cửa bị phá huỷ, chính phủ hỗ trợ bằng cách hỗ trợ vật liệu và mỗi gia đình có thể được nhận một khoản hỗ trợ xây lại nhà. Nhưng điều này cũng không chắc chắn. Sau cơn bão và lụt năm 1999 với 10.000 ngôi nhà bị phá huỷ và 470.000 ngôi nhà bị hư hại ở miền Trung Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định hỗ trợ 1 triệu đồng (khoảng 62 Đô la) cho mỗi gia đình có nhà bị sập để giúp xây dựng lại. Tuy nhiên, việc xây dựng lại nhà an toàn rất tốn kém và mức hỗ trợ, nếu có nhận được, cũng thường không đủ so với chi phí xây lại nhà của hộ gia đình. Khi phải đối mặt nhiều lần với những mất mát lớn, gia đình và cộng đồng địa phương phải tự mình đương đầu với hầu hết các gánh nặng của việc tái xây dựng. Do đó chiến lược phòng ngừa hơn là tái thiết hoàn toàn được đánh giá cao hơn.

Một điểm mới khác của dự án là việc giảm nguy cơ tổn thất về kinh tế của hộ gia đình và cộng đồng một cách thực tế, hiệu quả và với mức chi phí chấp nhận được. Nếu so sánh với nguy cơ và chi phí phải trả cho việc mất hẳn một ngôi nhà, kinh nghiệm của tổ chức DWF đã chỉ ra rằng với một ngôi nhà trung bình trị giá 15.600.000 đồng (975 đô la) rộng 35m², chỉ cần mất 25% hoặc khoảng 4.000.000 đồng (250 đô la) để gia cố cho ngôi nhà đó có thể chống chịu được bão lụt, và với nhiều ngôi nhà khác thì chi phí còn thấp hơn nữa. Do đó, chi phí đầu tư sửa nhà chống bão chỉ mất khoảng 15 - 30% giá trị của toàn ngôi nhà. Với trường học nhỏ, trạm y tế và chợ cách tính cũng tương tự như vậy. Quan sát những người hàng xóm có nhà được gia cố lại, nhiều gia đình cũng chuẩn bị đầu tư.

Dự án của tổ chức DWF cũng giới thiệu "10 nguyên tắc cơ bản" rất khả thi và dễ áp dụng cho những công trình hiện có cũng như khi xây dựng mới. Kỹ thuật này đã được chứng minh là phương pháp hiệu quả trong việc gia cố nhà và chi phí tiết kiệm hợp lý.

Khác biệt:

Nâng cao chất lượng nhà ở - một kết quả trực tiếp của chương trình của tổ chức DWF - có mối quan hệ chặt chẽ với việc xoá đói giảm nghèo lâu dài cho những cộng đồng bị ảnh hưởng của bão lũ hàng năm. Trong khi giúp đỡ các hộ gia đình giảm nguy cơ bị bão tàn phá nhà ở và các tác động khác, chương trình đã bảo vệ vốn đầu tư mà các gia đình đã bỏ ra để xây dựng nhà cửa, đồng thời cũng tạo ra một môi trường ổn định cho các gia đình có thể tập trung hơn vào sản xuất, y tế và giáo dục.

Sáng kiến này cũng thúc đẩy việc sử dụng nguồn vốn quay vòng để gia cố nhà chống bão, trong khi các chương trình tín dụng nhỏ thường chú trọng vào các hoạt động tăng thu nhập.

Bền vững:

Một số yếu tố trong chương trình này đã bền vững. Trên thực tế, thợ xây hiện nay đang áp dụng những quy tắc xây dựng an toàn vì họ chứng kiến hiệu quả trong những công việc họ làm ở trong xã.

Điều này, mặc dù vậy, không phải luôn luôn xảy ra. Năm 1999, nhiều chính quyền địa phương cho rằng những nguyên tắc này không có tính khả thi. Sau đó, năm 2006, Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra công văn hướng dẫn các huyện, xã và người dân áp dụng mười nguyên tắc cơ bản trong xây dựng nhà ở chống bão đã được tổ chức DWF thực hiện thành công.

Phương pháp khảo sát nhà có sự tham gia và việc góp vốn đối ứng cũng là những yếu tố đảm bảo tính bền vững của cách làm này. Các bên tham gia chia sẻ trách nhiệm. Khi những người hưởng lợi có cơ hội tham gia trực tiếp vào chương trình, họ sẽ nỗ lực hơn để duy trì và cải thiện đầu ra của nó.

Khả năng nhân rộng:

Phương pháp này có thể áp dụng dễ dàng ở các khu vực khác nếu có đủ nguồn lực. Tại Việt Nam, sau 7 năm kinh nghiệm làm việc với các xã nghèo ở tỉnh Thừa Thiên Huế, tổ chức DWF đã mở rộng một số hoạt động sang tỉnh Quảng Trị năm 2006 và có thể sẽ mở rộng sang tỉnh Đà Nẵng vào cuối năm 2007.

Tổ chức DWF cũng áp dụng một số yếu tố của chương trình này ở các nước khác như In-đô-nê-xi-a, Áp-ga-nít-xtan, I-ran và Cộng hoà Ghi-nê.

Chương trình cũng đang được các tổ chức khác nhân rộng với những cán bộ địa phương đã qua tập huấn của DWF, thường xuyên đào tạo lại và hỗ trợ về các kỹ thuật xây nhà an toàn.

Thông tin liên hệ:

Guillaume Chantry,
Điều phối viên,
Hội thảo phát triển Pháp,
Huế - Thừa Thiên Huế.

ĐT: 054 84 82 31,
Email: dwvn@dwf.org



Rừng Ngập mặn Bảo vệ Môi trường và Người dân sống ven biển

Tên dự án: Trồng Rừng Ngập mặn

- **Địa điểm:** Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh.
- **Thời gian:** từ năm 1994, đang tiếp tục
- **Mục tiêu dự án:** Tăng khả năng phòng chống và giảm thiểu hậu quả do thiên tai gây ra; Nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống thiên tai; Tăng cường việc bảo vệ và phát triển rừng; Phục hồi hệ sinh thái và cải thiện cuộc sống của các hộ nghèo; Nâng cao năng lực và phát triển bền vững của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam ở các cấp.
- **Kết quả của điển hình:** Dự án đã trồng 22.439 ha rừng ngập mặn gồm nhiều loại cây khác nhau. Việc này góp phần giảm đáng kể thiệt hại về tài sản và sinh mạng do thiên tai gây ra tại 8 tỉnh, ví dụ như Thái Bình. Đến cuối năm 2005, có khoảng hơn 7.000 giáo viên và 250.000 học sinh được tập huấn về phòng ngừa thảm họa; 1.500 cán bộ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và hơn 6.500 cán bộ và người dân công đồng được tập huấn về rừng ngập mặn và phòng chống thiên tai.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Ví dụ này tương ứng với Ưu tiên 4, Khung Hành động HYOGO và góp phần thực hiện Mục tiêu 3 và 4 của Chiến lược Quốc gia Việt Nam.
- **Thông tin chung:** Dự án được tài trợ bởi Hội Chữ thập đỏ Đan Mạch (từ năm 1994 đến 2005) và Hội Chữ thập đỏ Nhật Bản (từ 1997 đến 2010). Chương trình Phòng ngừa Thảm họa của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam được thành lập đầu những năm 1990

Tóm tắt:

Việt Nam nằm ở trung tâm khu vực Đông Nam Á và có đường bờ biển dài 3.260 km. Tại những khu vực chịu tác động của gió mùa, những thiên tai như bão và triều cường, sóng lớn là mối đe dọa thường xuyên. Rừng ngập mặn ở khu vực bờ biển giúp giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra cho đê biển và các cộng đồng sống ven biển. Nghiên cứu ở Nhật (2005, K.Samabuddi) đã chỉ ra rằng cứ 100 m rừng ngập mặn có thể giảm được đến 50% chiều cao và 90% sức mạnh của sóng thủy triều.

Năm 1943, Việt Nam có khoảng 408.500 ha rừng ngập mặn nhưng số lượng này đã bị giảm nhanh chóng, xuống còn 155.290 ha vào năm 1999 (Sam, 2005) và còn 68.035 ha năm 2004 (Báo cáo của Bộ Tài nguyên Môi trường, 2005). Nguyên nhân chính của việc rừng bị thu hẹp là do dân số tăng và việc phá rừng để nuôi trồng thủy sản.

Tại những tỉnh dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai nhất ở Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã hỗ trợ trồng rừng ngập mặn. Cho đến nay, dự án đã hỗ trợ tám tỉnh từ Quảng Ninh đến Hà Tĩnh để mở rộng diện tích rừng ngập mặn. Sáng kiến này được bắt đầu từ năm 1994. Kể từ đó, các cán bộ và thành viên của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã trồng được hơn 22.000 ha rừng ngập mặn như một vành đai phòng hộ vững chắc trước sóng thần và bão.

Theo báo cáo do một nhóm các nhà đánh giá độc lập thực hiện vào tháng 11 năm 2005: "Cơn bão lớn nhất trong vòng 10 năm đổ bộ vào Thái Bình tháng 6 năm 1996 đã làm chết 9 người và gây thiệt hại hơn 581 tỉ đồng. So sánh với Cơn bão Damrey năm 2005, chúng ta có thể thấy sự thay đổi rõ rệt và hiệu quả của việc cảnh báo sớm, nâng cao nhận thức, lập kế hoạch phòng chống thiên tai, hệ thống đê điều, rừng ngập mặn và sơ tán dân cư. Không có thiệt hại về người. Thiệt hại về tài sản chỉ khoảng 178 tỉ đồng"



Rừng ngập mặn như một vành đai phòng hộ vững chắc

Rừng ngập mặn do các Hội viên, Tình nguyện viên của Hội CTĐ Việt nam và người dân địa phương trồng đã được đánh giá là một mô hình thành công. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã làm việc với Chính phủ và đã nhận được sự đồng ý của Thủ tướng để tiếp tục chăm sóc, quản lý và bảo vệ vùng rừng ngập mặn. Cho đến nay, Hội đã trồng được 22.439 ha rừng ngập mặn gồm các giống cây khác nhau, giúp bảo vệ khoảng 100 km đê biển và đê sông. Trong đó, cây Trang phải được trồng ở hàng đầu tiên và sau đó trồng xen cây Bần và Đước. Mô hình này tạo nên một dải các loại cây khác nhau bảo vệ hệ thống đê biển tại các xã dự án và bảo vệ cộng đồng người dân địa phương. Theo một khảo sát của Viện Quy hoạch Rừng (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn), tỷ lệ sống của toàn bộ khu vực rừng ngập mặn là 62,5% (2004).

Với sự hỗ trợ của Hội Chữ thập đỏ Nhật Bản, dự án sẽ tiếp tục đến năm 2010. Chính phủ Việt Nam cũng cam kết hỗ trợ ngân sách để bảo vệ, duy trì lâu dài khu vực rừng hiện có. Dự án còn bao gồm các hoạt động nâng cao năng lực thông qua tập huấn phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng, các tiêu chuẩn SPHERE và giới thiệu về phòng ngừa thảm họa cho trẻ em. Dự án Rừng Ngập mặn đã tổ chức một số cuộc thi Tìm hiểu về phòng ngừa thảm họa cho người dân địa phương và trẻ em để chia sẻ kinh nghiệm trong phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Dự án cũng đã hỗ trợ thực hiện các bản tin, bài báo và chương trình truyền thanh, truyền hình về trồng rừng ngập mặn và tác động tiêu cực của việc phá rừng ngập mặn; giúp nâng cao nhận thức của người dân về cách trồng rừng, bảo vệ rừng và tầm quan trọng của rừng đối với việc giảm nhẹ ảnh hưởng của thiên tai.

Sáng kiến:

Dự án sử dụng chính tài nguyên thiên nhiên để giảm nhẹ những ảnh hưởng tiêu cực của những thảm họa từ thiên nhiên. Trong khi một số phương pháp khác tập trung vào việc xây dựng và củng cố cơ sở hạ tầng, việc trồng rừng ngập mặn cung cấp một vành đai phòng hộ cho con người, môi trường và hệ sinh thái tự nhiên. Vì vậy, đây là một biện pháp thân thiện với môi trường, có tính bền vững cao và hiệu quả trên phạm vi rộng.

Dự án cũng đã sử dụng sức lao động và kinh nghiệm của cộng đồng địa phương trong việc trồng và bảo vệ rừng ngập mặn. Người dân địa phương cũng được tập huấn về phòng ngừa và ứng phó thảm họa. Tất cả các bên liên quan đều tham gia các chu trình dự án từ lập kế hoạch đến thực hiện, quản lý, chia sẻ kinh nghiệm và đánh giá.

Khác biệt:

Thứ nhất, Rừng ngập mặn đã góp phần hiệu quả nhằm giảm thiệt hại do bão và sóng lớn/ triều cường gây ra. Rừng ngập mặn cũng bảo vệ đê biển và đê sông, về lâu dài sẽ giảm thiểu chi phí duy tu bảo dưỡng. Rừng ngập mặn đồng thời cũng giúp bảo vệ sinh mạng và tài sản của cộng đồng người dân địa phương.

Thứ hai, dự án này cũng là một mô hình tăng thu nhập từ tiềm năng của rừng. Những gia đình nghèo sống ở khu vực bờ biển tham gia vào việc trồng và bảo vệ rừng ngập mặn cũng được tăng thu nhập từ hải sản, nuôi ong, thu hoạch cây/con giống, trồng măng tre, gỗ, các loại cây dược phẩm và các sản phẩm khác từ rừng ngập mặn.

Cuối cùng, rừng ngập mặn cũng rất quan trọng không chỉ cho cộng đồng địa phương mà còn làm lợi cho môi trường sinh thái. Hơn 22.000 ha rừng có thể giúp cân bằng thời tiết địa phương bằng cách giảm ô nhiễm môi trường và tăng diện tích khu vực ven biển.

Bền vững:

Dự án đã giúp tăng thu nhập cho những hộ nghèo sống ở vùng duyên hải trực tiếp tham gia trồng và bảo vệ rừng. Trong những năm đầu tiên, những người trồng rừng và bảo vệ rừng được trả phụ cấp từ 100.000 đến 180.000 đồng một tháng. Sau đó, chính việc trồng rừng ngập mặn lại cho lợi ích lớn hơn. Ví dụ như ở tỉnh Thanh Hoá, người dân có thể đi bắt dạm hoặc cá sống trong khu vực rừng ngập mặn và mang ra chợ bán. Họ có thể kiếm được ít nhất là 20.000 đồng một ngày hoặc 120.000 đồng khi vào mùa cao điểm. Khả năng phòng hộ tối ưu của rừng ngập mặn cũng đã khuyến khích người dân địa phương đầu tư vào nuôi tôm và nuôi cá vì những nguy cơ của thiên tai đã được giảm thiểu. Điều này giúp làm tăng thu nhập cho chủ ao, đầm và tạo thêm cơ hội việc làm cho những người khác trong vùng. Các loại hình đầu tư quy mô nhỏ khác như nuôi vịt và nuôi ong lấy mật cũng tạo thêm thu nhập cho người dân.

Do đó, khi người dân đầu tư vào trồng rừng và bảo vệ rừng ngập mặn, họ sẽ thu được cả lợi ích về mặt an toàn lẫn lợi ích về kinh tế. Đây là một trong những yếu tố quan trọng nhất đảm bảo sự bền vững của dự án. Hơn nữa, những can thiệp tích cực có thể và sẽ tiếp tục được thực hiện sau khi dự án kết thúc là khả thi thông qua việc huy động sự tham gia và nâng cao năng lực cho các bên liên quan và các xã về lập kế hoạch, thực hiện, giám sát và đánh giá dự án.

Khả năng nhân rộng:

Với 12 năm kinh nghiệm trong việc trồng Rừng ngập mặn, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam có rất nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này và rất sẵn sàng chia sẻ kiến thức chuyên môn với các tổ chức khác. Mô hình này rất có ích và hiệu quả và nó có thể được áp dụng ở các tỉnh khác ở Việt Nam. Chính phủ Việt Nam hiện nay đang ủng hộ việc tăng cường và duy trì việc trồng rừng ngập mặn trên toàn quốc.

Thông tin liên hệ:

Đặng Văn Tạo,
Giám đốc Chương trình Quản lý
Thiên tai,
Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng
Lưỡi liềm đỏ Quốc tế,
Phái đoàn tại Việt Nam.
ĐT: 04 9422938,
Email: tao.vandang@ifrc.org



Kết hợp giữa Biện pháp Công trình và Biện pháp Phi công trình

Tên dự án: Giảm nhẹ Rủi ro Thủy tai (00037314-VIE/01/014)

- **Địa điểm:** Quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
- **Thời gian:** Tháng 6- 2004 đến 11 - 2006
- **Mục đích dự án:** Phục hồi, tái thiết những cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ đã bị hư hỏng để giảm nhẹ rủi ro thủy tai; Tăng cường năng lực cho địa phương trong việc phòng chống và giảm nhẹ thiên tai thông qua phương pháp tiếp cận mới; Thực hiện các chương trình nghiên cứu và phân tích để đánh giá lợi ích của các dự án ưu tiên; Tăng cường năng lực cho các cấp thành phố, quận/huyện và xã phường trong lập kế hoạch từ dưới lên về giảm nhẹ rủi ro thiên tai.
- **Kết quả của điển hình:** Bốn công trình đã được hoàn thiện giúp phòng ngừa thủy tai, bảo vệ đất nông nghiệp cho người dân. Dự án tổ chức 38 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho 814 học viên. Đặc biệt có 81 ngư dân được hưởng lợi trực tiếp từ 2 lớp tập huấn sau bão Chan Chu (2006).
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Dự án đóng góp vào Ưu tiên số 4 của Khung Hành động HYOGO
- **Thông tin chung:** Tiểu dự án giảm nhẹ rủi ro thủy tai cho quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng là 1 trong 2 tiểu dự án ưu tiên của Đối tác Giảm nhẹ Thiên tai giai đoạn I, được thực hiện bởi Ban Quản lý Dự án Giảm nhẹ Rủi ro Thủy tai thành phố Đà Nẵng, Sở Thủy sản Nông lâm, UBND quận Ngũ Hành Sơn và 2 phường Hoà Hải, Hoà Quý

Tóm tắt:

Dự án "Giảm nhẹ Rủi ro Thủy tai" thực hiện tại quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng sử dụng phương pháp tiếp cận kết hợp giữa các biện pháp giảm nhẹ thiên tai công trình và phi công trình. Tại thời điểm thực hiện dự án, đây là một cách tiếp cận mới đã ghi nhận những thành công tốt.

Quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thuộc miền Trung Việt Nam nằm trong khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi bão và lũ. Trước khi thực hiện dự án, một số hạng mục công trình phòng chống thiên tai quan trọng của quận đã bị lũ, bão phá hủy. Hàng năm, người dân địa phương phải mất hàng trăm ngày công lao động để gia cố tạm thời các công trình này. Tuy nhiên, đất canh tác vẫn bị ngập úng vào mùa mưa và bị hạn hán vào mùa khô. Sinh kế của người dân vì thế vẫn dễ bị tổn thương trước thiên tai.

Hợp phần công trình của dự án bao gồm 4 hạng mục: (1) Cống ngăn mặn Tùng Lâm -cùng và các cống khác trong hệ thống có công dụng ngăn mặn, giữ ngọt, tiêu úng và kiểm soát lũ từ ruộng ra sông; (2) Kè Tùng Lâm - bảo vệ bờ sông; (3) Đê Tùng Lâm - ngăn lũ tiểu mãn và nước nhiễm mặn; (4) Nạo vét Bàu Hà và Bàu Thia Cốc - tăng lượng nước ngọt dự trữ.

Hợp phần công trình góp phần phục hồi và củng cố cơ sở hạ tầng đã bị hư hỏng để giảm nhẹ rủi ro thủy tai. Các công trình giúp chống được lũ tiểu mãn, lũ sớm, lũ muộn và ngăn hiện tượng xâm mặn đối với đất canh tác, giúp duy trì nguồn nước ngọt cho sản xuất nông nghiệp và giảm thiểu tình trạng bị tổn thương của gần 24.000 người dân sống trong vùng dự án.

Hợp phần phi công trình (tăng cường năng lực) được triển khai song song, gồm 5 hạng mục cơ bản: (1) Đánh giá nông thôn có sự tham gia của các bên về tình hình thiên tai và nhu cầu tập huấn; (2) Tập huấn về giảm nhẹ thiên tai dựa vào cộng đồng cho toàn thể cộng đồng và chính quyền các cấp, tập huấn cho các xã nghèo về PCGNTT, lập kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn; (3) Xây dựng năng lực vận hành và bảo trì công trình cho người dân cộng đồng; (4) Chương trình đa dạng hoá sinh kế bao gồm các lớp tập huấn, tham quan và áp dụng một số mô hình thí điểm từ Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn; và (5) Tăng cường năng lực thể chế thông qua tổ chức hội thảo, tập huấn cấp thành phố.

Hợp phần phi công trình giúp nâng cao năng lực cho địa phương về lập kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Các lớp tập huấn về vận hành và bảo dưỡng các hạng mục xây dựng củng cố và tăng cường lợi ích của hợp phần công trình. Dự án tổ chức hai lớp tập huấn về vận hành và bảo dưỡng cho các thành viên chuyên trách và cộng đồng gồm 46 học viên. Sau lớp tập huấn các thành viên đã được giao trách nhiệm quản lý, vận hành và bảo dưỡng công trình. Hai nhóm nòng cốt này bao gồm cán bộ chính quyền địa phương và thành viên cộng đồng. Rất nhiều thành viên nữ trong cộng đồng đã tham gia các nhóm nòng cốt và thúc đẩy các hoạt động nâng cao nhận thức về vai trò quan trọng của phụ nữ trong giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Một số hoạt động khác như đa dạng hoá sinh kế và tăng cường năng lực thể chế cũng kế thừa những kết quả của hợp phần công trình để nâng cao tác động của dự án. Hệ thống các công trình cống ngăn mặn, kè và đê, đã giúp ngăn mặn cho 1.290 ha đất canh tác và tận dụng được tối đa diện tích đất nông nghiệp (năm 2006, hơn 600 ha mà trước đã phải bỏ hoang vì không đủ nước được sử dụng làm đất nông nghiệp). Người dân giờ đây có thêm diện tích canh tác và yên tâm vào việc đầu tư của mình. Tương tự như vậy, trong hợp phần phi công trình, dự án đã tổ chức tập huấn về sinh kế cho người dân về trồng hoa cúc, trồng rau sạch, trồng cỏ nuôi bò, kết hợp giữa nuôi ếch và nuôi cá... Tất cả các hoạt động này đều đạt hiệu quả tích cực, tạo ra thu nhập ổn định cho người dân địa phương. Nhờ có các công trình ngăn lũ và cơ sở hạ tầng thủy lợi, năng suất lúa đã tăng từ 46 tạ/ha lên 52 tạ/ha trong quá trình thực hiện dự án.

Sáng kiến:

Dự án được triển khai kết hợp hai hợp phần hỗ trợ lẫn nhau để tối đa hoá lợi ích giữa việc gia cố công trình và nâng cao năng lực của người dân và chính quyền địa phương nhằm giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Trước đó, nhiều dự án chỉ tập trung vào các yếu tố công trình hoặc xây dựng năng lực.

Hợp phần công trình được thực hiện sau khi khảo sát kỹ lưỡng về đặc điểm địa hình, địa chất, thủy văn; thiết kế kỹ thuật có sự tham gia của các bên liên quan và các chuyên gia tư vấn bên ngoài. Quá trình tư vấn cũng tham khảo ý kiến của các thành viên trong cộng đồng. Do vậy dự án được sự đồng thuận cao và cuối cùng sản phẩm được bàn giao cho chính cộng đồng quản lý. Người dân còn được tập huấn về vận hành và bảo dưỡng công trình, qua đó thúc đẩy sự tham gia của địa phương và tăng tính bền vững của dự án.

Theo truyền thống, người dân thường tập trung trồng lúa và rau màu mà không cố gắng đa dạng hoá các hình thức sinh kế. Khi tham gia thực hiện dự án, người dân đã bắt đầu trồng hoa cúc, trồng cỏ nuôi bò và nuôi cá ếch kết hợp. Người dân cũng có cơ hội hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, quản lý và thực hiện minh bạch thông qua các lớp tập huấn và hội thảo.

Khác biệt:

Dự án đã thành công trong việc lồng ghép quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng vào các biện pháp giảm nhẹ thiên tai công trình. Cộng đồng được hưởng lợi trực tiếp từ hợp phần công trình và được nâng cao nhận thức qua các lớp tập huấn. Khi tham gia dự án, các cán bộ chính quyền địa phương cũng nâng cao đáng kể những kỹ năng và sự tham gia vào các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai phi công trình.

Dự án không chỉ bảo vệ an toàn cho người dân trước thủy tai mà còn giúp tăng thu nhập và tăng khả năng tự ứng phó của cộng đồng. Ba mô hình đa dạng hoá sinh kế được đánh giá tốt (trồng hoa cúc, trồng cỏ nuôi bò và nuôi cá ếch kết hợp) là những minh chứng thuyết phục. Đã có mười bảy hộ dân áp dụng các mô hình này. Bốn hộ ở phường Hòa Quý tham gia trồng hoa cúc đã thu lãi 3 triệu đồng (160-190 Đô la) trong ngày vụ đầu tiên. Có ít nhất 222 người dân đã được tập huấn về kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi. Bên cạnh đó dự án cũng đã tổ chức các đợt tham quan học tập kinh nghiệm từ các mô hình hiệu quả trong và ngoài tỉnh cho 54 thành viên tham gia dự án.

Bền vững:

Việc kết hợp giữa biện pháp công trình và phi công trình đã tăng cường tính bền vững của dự án. Cho đến tháng 12 năm 2006, các hạng mục công trình đã được bàn giao cho cộng đồng địa phương quản lý. Trước đó, việc xây dựng năng lực vận hành và bảo trì cũng được hoàn thành. Hàng năm, chính quyền địa phương lên kế hoạch bảo dưỡng các công trình này và quy định mức thu thủy lợi phí từ các hộ dân trong khu vực để trang trải các chi phí liên quan.

Dự án đã đào tạo được tám tập huấn viên địa phương về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Họ đã trực tiếp tập huấn cho 21 lớp ở địa phương. Đây là nguồn nhân lực quan trọng nhằm hỗ trợ những kế hoạch dài hơi tại cộng đồng.

Khả năng nhân rộng:

Mô hình dự án này có thể áp dụng cho bất kể lĩnh vực nào nếu cần thiết phải có sự kết hợp giữa biện pháp công trình và phi công trình. Mô hình này góp phần vào việc giảm nhẹ rủi ro thiên tai, đặc biệt là hợp phần phi công trình giúp tăng nhận thức của địa phương về mục đích và nhu cầu thực hiện các biện pháp công trình.

Dự án đã đề xuất mở rộng các hoạt động và đang chờ nguồn vốn tài trợ mới. Nhóm thực hiện dự án cũng sẵn sàng chia sẻ với các quận huyện khác hoặc các tỉnh khác. Đặc biệt, tám tập huấn viên của quận Ngũ Hành Sơn cũng là nguồn nhân lực nòng cốt để mở rộng chương trình tại các địa phương khác của thành phố Đà Nẵng.

Thông tin liên hệ:

Huỳnh Vạn Thắng,
Phó Giám đốc Sở Thủy sản Nông
lâm, kiêm Giám đốc Dự án Giảm
nhẹ Rủi ro Thủy tai quận Ngũ
Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

ĐT: 0913 402 427,
Email: hvthang@yahoo.com.vn

Tên dự án: Phòng ngừa Thảm họa liên quan đến Biến đổi Khí hậu

- **Địa điểm:** Tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Ninh Thuận, và Bình Thuận (30 xã)
- **Thời gian:** Tháng 5 năm 2003 - tháng 3 năm 2006
- **Mục đích dự án:** Hỗ trợ những người dễ bị tổn thương nhất phòng chống thiên tai do biến đổi khí hậu; Học tập từ các mô hình thí điểm để áp dụng vào chương trình phòng ngừa thảm họa của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và các Hội Chữ thập đỏ, các tổ chức khác trên toàn cầu.
- **Kết quả của điển hình:** Hơn 268.000 người trong 30 xã dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai được hưởng lợi từ các khoá tập huấn và các tiểu công trình giảm nhẹ thiên tai; khoảng 1.200 cán bộ Hội Chữ thập đỏ và tình nguyện viên, lãnh đạo địa phương có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm đáng kể trong việc quan tâm đến ảnh hưởng của biến đổi khí hậu trong các dự án phòng ngừa thảm họa.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Dự án góp phần vào Ưu tiên 2 và 3 của Khung Hành động HYOGO và Mục tiêu 1 và 4 của Mục tiêu Chiến lược của Việt Nam đến năm 2010.
- **Thông tin chung:** Dự án được Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (CTĐVN) thực hiện với sự hỗ trợ của Hội Chữ thập đỏ Hà Lan (CTĐHL) và Trung tâm Biến đổi Khí hậu của Hiệp Hội Chữ thập đỏ/Trăng Lưỡi liềm đỏ Quốc tế. Dự án được Chính phủ Hà Lan và Hội Chữ thập đỏ Hà Lan hỗ trợ ngân sách. Người dân địa phương góp sức lao động và nguyên vật liệu cho dự án.

Tóm tắt:

Biến đổi khí hậu làm tăng nhiệt độ, tăng mực nước biển và dẫn đến nhiều hiện tượng thời tiết bất thường và khắc nghiệt như lượng mưa thay đổi, bão lụt và hạn hán. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã triển khai dự án "Phòng ngừa Thảm họa liên quan đến Biến đổi khí hậu", thực hiện trên địa bàn năm tỉnh nhằm giảm những khó khăn của con người bằng cách hạn chế những hậu quả tiêu cực của thiên tai do biến đổi khí hậu làm nghiêm trọng thêm.

Giống như nhiều vùng khác ở Việt Nam, năm tỉnh tham gia dự án này hàng năm thường xuyên bị ảnh hưởng do bão, gây thiệt hại về người và tàn phá dọc vùng duyên hải và những vùng thấp. Thêm vào đó, mưa lớn ở những vùng núi trong đất liền và các khu vực châu thổ ven sông gây nên lụt và sạt lở đất... Một phần khu vực này, tại thời điểm khác trong năm lại bị hạn hán kéo dài do nhiệt độ cao và sự bốc hơi nước mạnh hơn.

Với việc khí hậu biến đổi, dường như thời tiết sẽ trở nên khắc nghiệt hơn và các kiểu thời tiết cũng sẽ thay đổi, tác động tiêu cực đến những cộng đồng không có khả năng thích ứng với sự thay đổi này. Phòng ngừa thiên tai là rất quan trọng.

Khí hậu toàn cầu đang biến đổi. Tại Việt Nam, biến đổi khí hậu sẽ ảnh hưởng đến nông nghiệp, sức khoẻ, môi trường tự nhiên, cơ sở hạ tầng và diễn biến thành các kiểu thời tiết khắc nghiệt hơn, khó dự báo hơn trước đây. Vì thế chúng ta cần phải phòng ngừa.

Dự án này là một mô hình thí điểm của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (CTĐVN) và là một cơ hội để tìm hiểu xem các chương trình phòng ngừa thảm họa thế có thể tính đến những rủi ro do biến đổi khí hậu gây ra như thế nào. Dự án tập trung vào 4 vấn đề chính: (1) nâng cao nhận thức cho cán bộ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; (2) trao đổi giữa các bên đối tác hoạt động về phòng ngừa thảm họa; (3) nâng cao nhận thức cho người dân về khả năng giảm mức độ dễ bị tổn thương của bản thân họ; và quan trọng nhất là (4) ưu tiên tiến hành đánh giá rủi ro, công trình xây dựng nhỏ và hệ thống cảnh báo sớm.

Đây là những khái niệm mới và cán bộ của Hội CTĐVN cần hiểu rõ trước khi thực hiện các hoạt động. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã tổ chức các cuộc họp và hội thảo để chia sẻ kinh nghiệm về biến đổi khí hậu và những mối liên hệ của nó với các hiện tượng thời tiết. Những hoạt động này cung cấp cho cán bộ những kiến thức cơ bản, sự tự tin và khả năng để truyền tải thông điệp này tới người dân.

Hội Chữ thập đỏ Việt Nam còn tham vấn với Viện Khí tượng Việt Nam, các chuyên gia về khí hậu, các đối tác về những tác động dự báo của biến đổi khí hậu và những phát hiện tóm tắt được in thành tài liệu và chia sẻ rộng rãi trong một số hội thảo quốc gia. Điều này góp phần làm tăng nhận thức về vấn đề và nhu cầu cần phải hành động đối với các tổ chức phi chính phủ và các cơ quan nhà nước.

Trong giai đoạn vận động chính sách này, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và Hội Chữ thập đỏ Hà Lan nhấn mạnh tầm quan trọng của việc lồng ghép dự báo biến đổi khí hậu vào trong các chính sách và chương trình hiện có. Dự án đã làm hai bộ phim tài liệu và phát nhiều lần trên truyền hình quốc gia

Trong giai đoạn 3, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã lồng ghép biến đổi khí hậu vào chương trình tập huấn về phòng ngừa thảm họa. Giảng viên của những khoá tập huấn này là chuyên gia về nâng cao nhận thức cho những cộng đồng dễ bị tổn thương về hiểm họa, thảm họa và tầm quan trọng của giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Với kinh nghiệm phong phú của mình trong lĩnh vực này, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã tham gia tích cực vào việc đánh giá các cộng đồng dễ bị tổn thương. Dựa trên những kết quả đánh giá này, Hội Chữ thập đỏ Hà Lan đã hỗ trợ thực hiện những biện pháp giảm rủi ro thiên tai quy mô nhỏ. Hoạt động đã có kết quả ở nhiều mặt như việc xây dựng các chốt tìm kiếm cứu nạn, tập huấn cho đội tìm kiếm cứu nạn để phối hợp thực hiện hành động, củng cố hệ thống loa phát thanh cảnh báo sớm, trồng cây và xây đập để bảo vệ đất nông nghiệp trước gió lớn và gió cát hoặc sự xâm lấn của nước mặn.

Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã phổ biến kinh nghiệm của mình rộng rãi ở cấp quốc gia và quốc tế để sử dụng cho các Hội Chữ thập đỏ và các tổ chức khác trên thế giới.

Sáng kiến:

Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là một trong những Hội Quốc gia đầu tiên của Hiệp hội Chữ thập đỏ/ Trăng Lưỡi liềm đỏ Quốc tế thực hiện dự án thử nghiệm về lồng ghép biến đổi khí hậu vào chương trình phòng ngừa thảm họa hiện có. Ở thời điểm đó, những tranh luận trên thế giới về biến đổi khí hậu chủ yếu tập trung vào việc giảm phát thải khí nhà kính. Việc giảm tình trạng dễ bị tổn thương của con người đối với biến đổi khí hậu còn rất ít được đề cập đến. Tuy nhiên, trong ba năm, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã nỗ lực xây dựng quan hệ đối tác nhằm tăng cường hiểu biết về tính phức tạp của biến đổi khí hậu, những tác động của nó tới Việt Nam và biện pháp thích ứng.

Đây là một trong những dự án đầu tiên đề cập đến tác động của biến đổi khí hậu để những can thiệp phòng ngừa thảm họa, tạo cho cộng đồng khả năng "sống chung với biến đổi khí hậu". Điều này đảm bảo cho các chương trình giảm nhẹ rủi ro thiên tai bền vững hơn, đồng thời giúp tìm ra cách tốt nhất để giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu là lồng ghép vào trong các chương trình phòng ngừa thảm họa sẵn có (của Hội Chữ thập đỏ). Mặc dù biến đổi khí hậu thuần túy không thay đổi bản chất của việc lập kế hoạch giảm nhẹ rủi ro, ví dụ như việc thành lập các đội tìm kiếm cứu nạn, trồng cây và nâng cấp hệ thống cảnh báo sớm, rõ ràng là biến đổi khí hậu nâng tầm quan trọng của những sáng kiến giảm nhẹ rủi ro thiên tai, đặc biệt là ở cấp cộng đồng. Do đó, Hội Chữ thập đỏ hiện nay đang quan tâm đến các tham vấn có hệ thống hơn với cơ quan khí tượng quốc gia và các chuyên gia biến đổi khí hậu và sử dụng các kiến thức này để phục vụ hiệu quả hơn cho các hoạt động quản lý rủi ro.

Khác biệt:

Dự án thí điểm về phòng ngừa thảm họa và biến đổi khí hậu đã thiết lập một vốn kiến thức và kinh nghiệm quý giá. Dự án nâng cao hiểu biết về biến đổi khí hậu cho lãnh đạo, người thực hiện, đối tượng hưởng lợi và các bên liên quan khác. Họ đã nhận thức và hiểu mối quan hệ giữa biến đổi khí hậu và những thiên tai liên quan đến thời tiết. Họ được trang bị kiến thức và kỹ năng liên quan đến Đánh giá Hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng, lập kế hoạch phòng ngừa thảm họa, Sơ cấp cứu và tìm kiếm cứu nạn. Các đơn vị Hội Chữ thập đỏ cũng có khả năng xây dựng kế hoạch hành động về phòng ngừa thảm họa.

Bền vững:

Biến đổi khí hậu và thảm họa thiên tai có mối liên quan chặt chẽ. Việc lồng ghép biến đổi khí hậu vào chương trình phòng chống thiên tai là cần thiết và có thể được xem như là một yêu cầu cho các can thiệp trong tương lai của việc quản lý rủi ro thiên tai. Dự án này tổ chức tập huấn cho cán bộ, Hội viên của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam để tạo nguồn nhân lực địa phương và mô hình này cũng đã được áp dụng và mở rộng tại các khu vực khác ở Việt Nam cũng như tại nhiều nước khác.

Khả năng nhân rộng:

Học tập từ dự án này, Trung tâm Khí hậu của Hiệp Hội Chữ thập đỏ và Trăng Lưỡi liềm đỏ Quốc tế đã xây dựng một chương trình nhằm giúp cho các Hội quốc gia trên toàn thế giới hiểu và giải quyết những rủi ro của biến đổi khí hậu, đặc biệt là trong các chương trình giảm rủi ro thiên tai. Đây là một chương trình linh hoạt nhằm mục đích đáp ứng được nhu cầu cụ thể của các tổ chức muốn tham gia.

Những bài học kinh nghiệm từ dự án này hiện nay đang đóng góp cho việc giúp các chương trình phòng ngừa thảm họa khác của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam nhằm xây dựng những cộng đồng "sống chung với biến đổi khí hậu". Gần đây, Hội Chữ thập đỏ Hà Lan tiếp tục triển khai các hoạt động liên quan đến các vấn đề biến đổi khí hậu và đang xây dựng những cách tiếp cận thực tiễn để lồng ghép biến đổi khí hậu vào các dự án phòng ngừa thiên tai. Việc này bao gồm các khoá tập huấn nâng cao năng lực ở cấp xã (làm cho các thông điệp chính có tính thực tế hơn); điều chỉnh bộ công cụ đánh giá tính dễ bị tổn thương và khả năng để thích ứng với những thay đổi sâu hơn của thời tiết toàn cầu.

Thông tin liên hệ:

Trần Tú Anh;
Điều phối viên Chương trình
Hội Chữ thập đỏ Hà Lan.

ĐT: 04 9425572/0913 526972;
Email: tran.tuanh@nlrc.org.vn

Tên dự án: Tiếp tục Nâng cao Năng lực Cộng đồng trong việc Phòng ngừa và Ứng phó Thiên tai lấy Trẻ em làm Trọng tâm

- **Địa điểm:** Yên Bái, Thanh Hoá, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Bình Thuận và Tiền Giang
- **Thời gian:** Tháng 1 năm 2005 - tháng 3 năm 2006
- **Mục đích dự án:** Tăng cường năng lực của những cộng đồng dễ bị tổn thương nhất tại Việt Nam để chuẩn bị và ứng phó thiên tai bằng cách sử dụng phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng và tập trung vào trẻ em.
- **Kết quả của điển hình:** Với sự tham gia của 30 trường, dự án đã tạo một cơ hội tốt cho hơn 1.200 trẻ em tham gia vào các hoạt động quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng của trẻ em khác nhau. Hơn 600 trẻ em được tập huấn về Quyền Trẻ em, Đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng thông qua 20 khoá tập huấn.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Ưu tiên 3, Khung Hành động HYOGO và Mục tiêu 1, Chiến lược Quốc gia Việt Nam đến năm 2020.
- **Thông tin chung:** Sáng kiến này dựa trên giai đoạn hai tiếp tục hỗ trợ tập trung vào quản lý thiên tai lấy trẻ em làm trọng tâm tại Việt Nam, do Chương trình Phòng chống Thiên tai của Vụ Cứu trợ Nhân đạo thuộc Ủy ban Châu Âu (DIPECHO) tài trợ.

Tóm tắt:

Dự án của Liên minh Cứu trợ Trẻ em tại bảy tỉnh đã thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong phòng ngừa và ứng phó với thiên tai. Thông qua việc tập trung vào trẻ em, dự án nhằm củng cố năng lực cộng đồng để phòng ngừa, ứng phó với thiên tai và đảm bảo tính bền vững của dự án. Với mục tiêu tạo ra những thay đổi lâu dài, tích cực cho cuộc sống của trẻ em cần giúp đỡ, các can thiệp của tổ chức tập trung vào trẻ em, là nhóm dễ bị tổn thương nhất, đặc biệt là trong các trường hợp khẩn cấp.

Dự án tiếp tục nâng cao năng lực cộng đồng trong việc phòng ngừa và ứng phó với thiên tai lấy trẻ em làm trọng tâm, tập trung vào việc nâng cao năng lực để ứng phó nhanh, thích hợp, dựa trên quyền và tập trung vào trẻ em khi thiên tai xảy ra. Trẻ em trong vùng dự án tham gia tích cực vào suốt chu trình thực hiện và tham gia trực tiếp vào một số hoạt động dự án như khởi động chương trình; các cuộc họp; các khoá tập huấn, các chiến dịch thông tin, giáo dục, truyền thông tổ chức ở trường học và ở cộng đồng; các hoạt động giảm nhẹ rủi ro quy mô nhỏ; và các hợp phần do trẻ em phụ trách trong quá trình đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng.

Trẻ em tự bầu ra các bạn đại diện tham gia như những thành viên chính trong dự án. Ở trường tiểu học và trung học cơ sở, trẻ em họp và bầu đại diện của mình. Việc tham gia này dựa trên tinh thần tự nguyện và được sự đồng thuận của phụ huynh và các thầy cô giáo, đồng thời không ảnh hưởng đến tới việc học tập hay bất kể quyền và lợi ích nào khác của trẻ em. Mỗi xã sẽ bổ nhiệm một nhóm nòng cốt gồm 10 trẻ em trai và 10 trẻ em gái từ lớp 3 đến lớp 9 tham gia dự án.

Trẻ em tham gia nhóm nòng cốt được cung cấp thông tin về Quyền Trẻ em, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng để đảm bảo là các em có thể tham gia và phụ trách một số hoạt động dự án. Trẻ em trong vùng dự án được hưởng lợi từ 20 khoá tập huấn và nhiều hoạt động lấy trẻ em làm trọng tâm khác. Qua đó, năng lực và sự tự tin của các em được tăng lên. Trẻ em được khuyến khích bày tỏ nhu cầu của mình trong các trường hợp khẩn cấp và đưa ra ý kiến của mình để ứng phó với những tình huống đó.

Khi xây dựng đề xuất dự án, Liên minh Cứu trợ Trẻ em đặt trẻ em đặt vào trung tâm của mọi hoạt động dự án như đối tượng hưởng lợi, người tham gia và người thực hiện. Trong quá trình thực hiện dự án, trẻ em đóng vai trò quan trọng trong các hoạt động khác nhau. Có rất nhiều hoạt động chuẩn bị cho cả trẻ em, người lớn (bao gồm cán bộ quản lý thiên tai, lãnh đạo địa phương và người dân) cùng làm việc với nhau trong quá trình đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng. Đây là hoạt động quan trọng nhất vì trong quá trình đánh giá trẻ em có thể phát biểu một cách trực tiếp với người lớn về nhu cầu và mối quan tâm lo lắng của các em trong các tình huống khẩn cấp. Việc này cũng bao gồm cả những điều trẻ em muốn người lớn làm để bảo vệ các em khỏi rủi ro thiên tai và làm thế nào trẻ em có thể sử dụng kỹ năng và năng lực của mình để góp phần vào đó.

Dự án cũng đặt trẻ em là trung tâm của quá trình giám sát và đánh giá khi có thể. Trẻ em là người cung cấp thông tin quan trọng cho dự án trong quá trình đánh giá và cung cấp những đánh giá tốt nhất về các kết quả đạt được của dự án. Trong quá trình đánh giá, Liên minh Cứu trợ Trẻ em tổ chức những cuộc tham vấn với trẻ em để các đánh giá viên có thể xác định kiến thức mà các em đã học được, hiểu biết của các em và trẻ đã hưởng lợi như thế nào.

Dự án là một nỗ lực phối hợp của các thành viên Liên minh Cứu trợ Trẻ em tại Việt Nam, bao gồm tổ chức Cứu trợ Trẻ em Thụy Điển, Anh và Mỹ cùng hợp tác với Trung tâm Quản lý Thiên tai và Ủy ban Dân số, Gia đình, Trẻ em Quốc gia và Hội Chữ thập đỏ Việt Nam. Dự án đang tiếp tục giai đoạn 3 từ tháng 2 năm 2007 đến tháng 5 năm 2008 tại ba tỉnh: Yên Bái, Thanh Hoá và Tiền Giang.

Sáng kiến:

Sự tham gia của trẻ em đã giúp huy động cộng đồng cho phòng chống thiên tai và giảm nhẹ rủi ro. Trẻ em, thay vì vốn bị xem là thụ động và vâng lời theo truyền thống văn hoá Việt Nam, đã được đánh giá cao bởi những đóng góp quan trọng vào quá trình hoạt động. Trước đây, khi nói đến phòng chống thiên tai, rất ít khi các cấp chính quyền, cán bộ địa phương hay các cơ quan quản lý thiên tai cho rằng trẻ em có thể đảm nhiệm vai trò lãnh đạo. Sự tham gia của trẻ em giờ đây đã hình thành một cách tiếp cận mới trong Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Trẻ em là một trong những nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất và cũng là bộ phận thành viên của cộng đồng. Ý kiến và hành động của các em cũng có lợi ích cho toàn cộng đồng và quan trọng nhất là cho chính sự an toàn của trẻ khi thiên tai xảy ra.

Những trẻ em này sẽ còn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình trong việc phòng chống thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi các em trở thành người lớn, đảm bảo tác động lâu dài của hoạt động. Trẻ em cũng được trang bị những kỹ năng và kiến thức bổ sung về Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, Quyền trẻ em và tạo dựng được sự tự tin của mình trong các hoạt động xã hội. Điều đó khiến trẻ em cảm thấy được tôn trọng và thu hút sự tham gia của trẻ vào những quyết định ảnh hưởng tới cuộc sống của các em.

Khác biệt:

Sự tham gia của trẻ đảm bảo quyền lợi của các em trong quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng được quan tâm nghiêm túc. Không ai biết rủi ro và nhu cầu của trẻ em rõ hơn chính bản thân các em. Bên cạnh đó, trẻ em cũng là một kênh hiệu quả để tuyên truyền thông tin về Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho bạn bè, gia đình và người dân tại cộng đồng. Chỉ qua những giao tiếp đơn giản hàng ngày với các thành viên khác trong gia đình, trẻ em truyền tải thông tin về Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng một cách rộng rãi. Trong cách tiếp cận này, trẻ em cũng là đối tượng hưởng lợi chính, được trang bị kiến thức về phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Các em thích thú tham gia các hoạt động cộng đồng và các hoạt động xây dựng tính tự trọng của trẻ. Quan niệm về trẻ em trong cộng đồng cũng thay đổi. Các em ngày càng được xem như là một nhân tố tích cực trong sự phát triển và là thành viên đóng góp quan trọng của cộng đồng.

Khi sáng kiến này chứng minh được tính hiệu quả của nó, chính quyền địa phương và người lớn đã thay đổi cách suy nghĩ của mình đối với trẻ em, thực hiện tốt hơn Công ước của Liên hợp quốc về Quyền trẻ em; rằng trẻ em có quyền được tham gia và quyền được lắng nghe.

Bền vững:

Các lãnh đạo cộng đồng đã nhìn nhận tầm quan trọng, nhu cầu đào tạo tập huấn về Quyền trẻ em và sự tham gia của trẻ cho cả trẻ em và người lớn. Họ ủng hộ việc giúp phát triển xã mình thông qua các hoạt động nâng cao năng lực và khuyến khích sự tham gia của trẻ em. Họ thừa nhận tầm quan trọng của việc huy động trẻ em tham gia vào các hoạt động cộng đồng vì sự tiến bộ của tất cả các thành viên, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý rủi ro thiên tai. Lãnh đạo cộng đồng cũng đã dành một phần ngân sách địa phương và thể hiện cam kết tiếp tục giảng dạy về Quyền trẻ em cho học sinh. Đặc biệt, các thầy cô giáo cũng nhiệt tình trong việc duy trì hướng dẫn về sự tham gia của trẻ em ngay cả khi dự án đã kết thúc. Một số cộng đồng cũng đã xây dựng các hoạt động sáng tạo để thúc đẩy quyền của trẻ em như thông qua hệ thống loa phát thanh của thôn xóm, các sự kiện văn hoá và các cuộc thi vẽ.

Khả năng nhân rộng:

Rất nhiều tổ chức hiện nay đang sử dụng phương pháp tiếp cận có sự tham gia của trẻ em. Mô hình của Liên minh Cứu trợ Trẻ em cho thấy quá trình này rất dễ áp dụng. Trẻ em có thể tham gia một phần trong các hoạt động từ cấp trường học đến cấp quốc gia và về bất kỳ vấn đề nào tác động đến các em. Các hợp phần quan trọng do Liên minh Cứu trợ Trẻ em thực hiện bao gồm (1) cung cấp cho trẻ em kiến thức thích hợp; và (2) tạo cơ hội cho trẻ em được lắng nghe và thể hiện sự làm chủ của mình.

Dự án cũng đã được tổ chức Cứu trợ Trẻ em Mỹ thực hiện với hai giai đoạn tập trung vào quản lý thiên tai với cách tiếp cận lấy trẻ em làm trọng tâm. Giai đoạn ba sẽ được thực hiện ở Yên Bái, Thanh Hoá và và Tiền Giang đến năm 2008.

Thông tin liên hệ:

Nguyễn Văn Gia,
Điều phối Chương trình Cứu trợ
Liên minh Cứu trợ Trẻ em.

ĐT: 0912879888,
Email: gianv@savechildren.org.vn

Tên dự án: Dự án Giảm nhẹ Thiên tai tại miền Trung Việt Nam

- **Địa điểm:** Tỉnh Quảng Trị (huyện Vĩnh Linh và Triệu Phong)
- **Thời gian:** 2001-2004
- **Mục đích dự án:** Nâng cao năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai bền vững của cộng đồng thông qua khả năng sẵn có và việc tiếp cận thông tin tại huyện Triệu Phong và Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Xây dựng công trình quy mô nhỏ để giảm thiệt hại về người và tài sản.
- **Kết quả của điển hình:** Các hoạt động dự án trải khắp 9 xã của 2 huyện dự án gồm tổ chức tập huấn về hơn 19 chủ đề, cung cấp hơn 48.000 cây ăn quả cho 4.519 hộ gia đình và di chuyển hai làng an toàn. Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng được lồng ghép vào tất cả các hoạt động.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Mô hình này có thể góp phần thực hiện Khung Hành động HYOGO, Ưu tiên số 1
- **Thông tin chung:** Tầm nhìn Thế giới bắt đầu hoạt động cứu trợ ở Quảng Bình từ năm 1995 và lần lượt thiết lập các Chương trình Phát triển vùng gồm các hoạt động về y tế, giáo dục, doanh nghiệp nhỏ và nông nghiệp. Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng được áp dụng như một chủ đề lồng ghép từ năm 2001.

Tóm tắt:

Chương trình Phát triển vùng của tổ chức Tầm nhìn Thế giới tại Việt Nam gồm nhiều lĩnh vực can thiệp rộng về nông nghiệp, giáo dục, y tế, chăm sóc bảo vệ trẻ em, phát triển doanh nghiệp nhỏ, hỗ trợ kinh tế, cứu trợ khẩn cấp và giảm nhẹ thiên tai và xây dựng năng lực. Tổ chức Tầm nhìn Thế giới tại Việt Nam thực hiện Chương trình phát triển vùng như một hỗ trợ dài hạn cho trẻ em và gia đình, cộng đồng của các em. Tổ chức hoạt động ở 14 tỉnh với 30 Chương trình Phát triển Vùng (2007).

Dự án thực hiện tại tỉnh Quảng Trị đã thể hiện rõ nét hiệu quả công việc thông qua (1) tập huấn phòng ngừa thiên tai (2) cung cấp thiết bị cứu hộ (3) tái định cư thôn xóm (4) trồng rừng (5) các công trình đào đắp (6) nông nghiệp và (7) kết nối và mở rộng hiệu quả dự án.

Tổ chức Tầm nhìn Thế giới tại Việt Nam đã lồng ghép giảm nhẹ thiên tai vào Chương trình Phát triển Vùng của tỉnh Quảng Trị. Đây là cách tiếp cận khá mới mẻ tại Việt Nam. Các phương pháp tiếp cận truyền thống chủ yếu dựa vào những ứng phó công trình khi thiên tai xảy ra.

Một số lĩnh vực can thiệp của Chương trình bao gồm:

(1) Định hướng/ nâng cao nhận thức cho đối tác địa phương (với sự tham gia của các bên liên quan như Giáo dục, Y tế, Lâm nghiệp và Truyền thông đại chúng...); (2) Tập huấn cho các bên tham gia chủ chốt về áp dụng cách tiếp cận có sự tham gia nhằm Đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng; (3) Lập kế hoạch và thực hiện Giảm nhẹ rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng ở các cấp từ huyện, xã, thôn đến hộ gia đình; (4) Lồng ghép các hoạt động ưu tiên về Giảm nhẹ rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng vào các hoạt động của Chương trình phát triển vùng với việc phân bổ ngân sách rõ ràng; (5) Giám sát và Đánh giá.

Các hoạt động đa dạng từ các khoá tập huấn quản lý thiên tai đến các chủ đề cụ thể như giáo dục, sức khỏe và sản xuất nông nghiệp, có mối liên hệ chặt chẽ với sinh kế và phát triển cộng đồng địa phương.

Gần 4.000 người dân địa phương, 270 giáo viên và hơn 8.000 trẻ em tại hai huyện dự án đã được tập huấn về giảm nhẹ thiên tai. Dự án còn phát triển mạng lưới Dẫn trình viên cấp thôn. Số lượng lớn thành viên tham gia vào các hoạt động nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực đã huy động tích cực nhiều thành viên với kiến thức và kỹ năng về giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong cộng đồng cho họ.

Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng còn cung cấp sự hỗ trợ vật chất toàn diện. Dự án hỗ trợ người dân các biện pháp phòng ngừa thiên tai, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, cải thiện sinh kế, ví dụ như sử dụng giống lúa ngắn ngày và cung cấp giống cây trồng phù hợp.

Mô hình lồng ghép này giảm thiểu chi phí nhân viên và các chi phí công trình, đồng thời phát huy vai trò của các mạng lưới hiện có thông qua việc áp dụng cơ cấu dự án như đã được thiết lập trong Chương trình Phát triển Vùng.



Người dân địa phương tham gia đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng

Sáng kiến:

So với hướng tiếp cận truyền thống trong phòng ngừa và ứng phó thiên tai, theo đó hai công việc này thường được đối xử riêng biệt, mô hình này thể hiện một cách tiếp cận toàn diện trong phát triển. Tầm nhìn Thế giới tại Việt Nam đã thành công trong việc tạo ra những kết quả tích cực về giảm nhẹ thiên tai thông qua hình thành các cơ chế nông nghiệp bền vững, chọn loại cây thích hợp (cây phi lao và cây keo), cải thiện chất lượng đất và sử dụng kỹ thuật canh tác thích hợp để nâng cao chất lượng sản xuất nông nghiệp.

Học sinh và giáo viên ở cấp cộng đồng đã tích cực tham gia các hoạt động truyền thông tại các vùng đặc biệt khó khăn của Quảng Trị. Tại đây, thanh thiếu niên chiếm một phần lớn trong tổng dân số và giáo viên là những người được tôn trọng nhất của cộng đồng.

Khác biệt:

Lồng ghép giảm nhẹ thiên tai vào các hoạt động giảm nhẹ tính dễ bị tổn thương khác có vai trò quan trọng nhằm đảm bảo sự bền vững của các can thiệp trong khi tiến hành đồng thời các hoạt động phát triển sinh kế cho người dân tại địa phương. Tình trạng dễ bị tổn thương của người dân địa phương được đẩy lùi thông qua việc học sinh, giáo viên và trẻ em trực tiếp tham gia vào tập huấn nâng cao nhận thức, thực hiện mô hình, lập bản đồ và lập kế hoạch...

Bản chất của Chương trình Phát triển Vùng là trao quyền và nâng cao năng lực địa phương để đạt được những mục tiêu phát triển của họ; đầu tư lâu dài vào mạng lưới dẫn trình viên xóm đã tăng thêm thành công của dự án, nâng cao kiến thức và kỹ năng của người dân địa phương đồng thời giảm thiểu chi phí dự án.

Với việc xác định kỹ lưỡng các thành viên địa phương có khả năng đóng góp bằng hiện vật hoặc bằng sức lao động, Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng đã thu hút sự tham gia của cả cộng đồng.

Bền vững:

Lồng ghép bất kể hợp phần nào vào trong Chương trình Phát triển Vùng luôn được coi là chiến lược bền vững nhất. Khi chính quyền địa phương lồng ghép ngân sách của các ngành như y tế, giáo dục, phát triển cộng đồng vào quản lý thiên tai, tác động sẽ lớn hơn rất nhiều.

Với các hợp phần trồng rừng và khuyến nông, mô hình đã tạo thêm cơ hội được triển khai ở cấp độ cao hơn. Mô hình được hỗ trợ tốt của các cấp khác nhau và các tổ chức như Đối tác Giảm nhẹ Thiên tai, Ban Chỉ đạo Phòng chống Lụt bão Trung ương và các mạng lưới khác.

Dự án cũng quan tâm đến việc đảm bảo duy trì ngân sách cho các hoạt động. Chính quyền địa phương đã ủng hộ và cam kết góp vốn đối ứng để dự án tiếp tục (với sự hỗ trợ của tổ chức Tầm nhìn Thế giới tại Việt Nam).

Khả năng nhân rộng:

Dựa trên những kinh nghiệm của mình, Tầm nhìn Thế giới gần đây đã yêu cầu khi đánh giá ban đầu để thiết kế cho bất kỳ Chương trình Phát triển Vùng mới nào, tất cả các loại hiểm họa và rủi ro thiên tai cần phải được xem xét. Đánh giá định kỳ việc thực hiện Chương trình Phát triển Vùng cũng cần cân nhắc việc đánh giá khả năng đàn hồi của hộ gia đình. Cho đến nay, hầu hết các Chương trình Phát triển Vùng đã phân bổ khoảng từ 2 đến 10% tổng ngân sách hàng năm cho phòng chống thiên tai, cứu trợ và giảm nhẹ dựa trên các ưu tiên và nhu cầu được xác định trong quá trình lập kế hoạch. Chính vì vậy, mô hình này hiện đang được nhân rộng trong hầu hết các chương trình dự án của Tầm nhìn Thế giới và các tổ chức khác muốn lồng ghép các hoạt động giảm nhẹ thiên tai cũng có thể áp dụng mô hình tương tự.

Thông tin liên hệ:

Lê Văn Dương,
Điều phối viên Cứu trợ và Giảm nhẹ
Thiên tai
Tầm nhìn Thế giới tại Việt Nam;
Tầng 4, toà nhà HEAC, 14-16 Hàm
Long, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.

ĐT: 84-4-9439920,
Email: le_van_duong@wvi.org



Bình Lọc nước và việc Cung cấp Nước sạch cho những Xã bị Ảnh hưởng bởi Thiên tai

Tên dự án: Cung cấp Bình lọc nước cho những Hộ dễ bị tổn thương nhất trong mùa Lũ.

- **Địa điểm:** Tỉnh Long An (tại 2 huyện và 3 xã)
- **Thời gian:** Từ tháng 7 năm 2006 đến tháng 6 năm 2007
- **Mục đích dự án:** Bảo vệ những hộ gia đình dễ bị tổn thương (phụ nữ, trẻ em và người khuyết tật) khỏi những bệnh tật do sử dụng nước không an toàn trong mùa lũ; Nâng cao nhận thức cộng đồng về thay đổi hành vi sử dụng nước không sạch.
- **Kết quả của điển hình:** Đã có 109 hộ gia đình tại 3 xã được hưởng lợi từ dự án. Họ đóng góp khoảng 10%-20% giá thành bình lọc (khoảng 24.000 đến 50.000 đồng - 1.5 - 3 Đô la) để thể hiện sự cam kết và tính sở hữu.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Hoạt động này góp phần đáp ứng Mục tiêu 4 của Chiến lược Quản lý và Giảm nhẹ Thiên tai của Việt Nam đến năm 2020
- **Thông tin chung:** Ban đầu, dự án cố gắng hỗ trợ xây bể xi măng cho những người hưởng lợi, nhưng bằng chứng đã cho thấy những người hưởng lợi vẫn sử dụng bể chứa để đựng nước bẩn từ sông và kênh rạch. Chi phí cho việc xây bể xi măng cũng cao đối với một hộ gia đình (450.000 đồng - 28 đô la). Việc bảo dưỡng cũng khó khăn và tốn kém. Do đó, sau khi trao đổi kinh nghiệm và thảo luận, ý tưởng sử dụng bình lọc nước được đưa ra và áp dụng.

Tóm tắt:

Dự án của tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam ở huyện Vĩnh Hưng và Tân Hưng tỉnh Long An đã giới thiệu một loại bình đơn giản để lọc nước, đặc biệt là trong mùa lũ.

Nằm trong lưu vực thấp của sông Mê Kông, tỉnh Long An thường xuyên bị ngập lụt từ tháng tám đến tháng mười và bị ảnh hưởng bởi hạn hán và nhiễm phèn vào mùa kiệt. Hàng năm đỉnh lũ có thể lên đến 1,5 m hoặc hơn 2,5 m. Vào mùa mưa, nhà cửa nhiều khi bị lụt, nền nhà bị ngập trong nước hàng tháng. Mặc dù cả tỉnh đều có sông rạch bao quanh nhưng nước sạch lại rất khan hiếm, đặc biệt là trong mùa lũ.

Các cơ quan nhà nước ở các cấp đã nỗ lực rất nhiều để cải thiện việc cung cấp nước sạch nhưng vấn đề vẫn còn rất bức xúc. Trước mùa lũ, nước bị nhiễm phèn, trong mùa lũ nước bị nhiễm đất phù sa và sau lũ, nước lại đầy bùn và đất. Nước sông bị ô nhiễm là nguồn gốc của nhiều loại bệnh tật như tiêu chảy, các bệnh về da nhưng trong nhiều trường hợp lại là nguồn cung cấp nước chủ yếu. Việc này gây nhiều khó khăn cho cuộc sống của người dân và đặc biệt nghiêm trọng trong mùa lũ khi người dân bắt buộc phải dùng nước sông. Giao thông trên sông và các hoạt động vệ sinh hàng ngày trên sông như tắm rửa, giặt giũ... thậm chí còn làm nước ô nhiễm hơn.

Trước thực tế là người dân địa phương phải sử dụng nước mưa trong mùa mưa và sử dụng nước từ đồng và sông trong mùa kiệt để uống và nấu ăn, dự án đã thí điểm một số ý tưởng giúp các hộ gia đình có được nguồn nước an toàn hơn.

Đầu tiên, dự án xây bể nước xi măng nhưng do giá thành xây dựng và bảo trì cao, ban quản lý dự án quyết định chuyển từ việc hỗ trợ bể xi măng sang bình lọc nước bằng nhựa vì tính hiệu quả, hợp lý và sự bền vững của nó.

Bình lọc nước nhựa gồm 2 khoang chứa. Nó thường được sử dụng trong các hộ gia đình để lọc nước bằng cách lọc từ khoang chứa này sang khoang khác thông qua một lõi sứ và năm lớp lọc gồm (1) than và than hoạt tính; (2) khoáng chất zeolit; (3) cát si - lic; (4) lớp nhựa tổng hợp trao đổi ion và (5) cát khoáng. Bình lọc có dung tích 14 lít.

Bình lọc nước giúp ngăn vi khuẩn, bụi, bùn đất và bổ sung thêm một số khoáng chất. Vi khuẩn vẫn còn lưu lại ở bên ngoài các lớp lọc hoặc ở trên trong khối cầu sứ sẽ bị khử bằng than hoạt tính khi tiếp xúc với nước và giải phóng ra một lượng i-on kim loại đã được biến đổi. Những i-on này tấn công vào hệ thống enzym của tế bào vi khuẩn và trung tính hoá vi khuẩn. Phần khoáng chứa trên và lõi sứ có thể đem rửa thường xuyên dưới bằng nước sạch dưới dòng nước chảy. Nhờ thiết bị này, người dân ở hai huyện hiện nay có thể dùng nước an toàn hơn để nấu ăn và uống.

Xã Vĩnh Thuận ở huyện Vĩnh Hưng là xã đầu tiên áp dụng ý tưởng sử dụng bình lọc nước cho những hộ nghèo trong bối cảnh quản lý thiên tai và như một phương tiện để nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của cộng đồng về việc sử dụng nước không sạch.

Trong vùng dự án, chỉ những hộ được lựa chọn mới được hỗ trợ bình lọc. Để đảm bảo quá trình lựa chọn người hưởng lợi diễn ra công bằng, ban quản lý áp dụng thảo một danh sách các hộ gia đình và nộp lên Ủy ban Nhân dân xã để bầu và chọn ra những hộ hưởng lợi phù hợp nhất. Tuy nhiên, những người dân trong xã hiện nay cũng đã bắt đầu mua thiết bị này sử dụng mà không cần sự hỗ trợ của dự án.



Người hưởng lợi Nhận bình lọc nước

Sáng kiến:

Khi mới được giới thiệu, ý tưởng này có vẻ như không phải là một giải pháp đáng chú ý vì bình lọc nước là thiết bị phổ thông tại nhiều nơi. Tuy nhiên, trong bối cảnh riêng của các thôn ấp tại tỉnh Long An, việc giới thiệu sử dụng bình lọc nước đã giúp giải quyết nhu cầu cấp thiết khi mà các phương pháp khác như bể nước xi măng vĩnh cửu, cố định không thực sự hoạt động hiệu quả.

Việc hỗ trợ và khuyến khích người dân sử dụng bình lọc nước thân thiện và dễ dùng này là điểm khởi đầu tốt để thay đổi thói quen cố hữu của người dân địa phương khi dùng nước sông và nước nhiễm bẩn.

Mặc dù dung tích của bình lọc nước chỉ là mười bốn lít, nó có thể thỏa mãn nhu cầu của người dân và cung cấp đủ nước uống và nấu ăn. Những bể chứa nước xi măng lớn lại đòi hỏi một lượng nước nhất định. Do đó, người dân địa phương không thể sử dụng những loại này trong thời gian hạn hán và mùa kiệt. Hơn nữa, việc áp dụng bình lọc nước nhỏ cũng giúp cung cấp nước sạch cho người dân trong cả mùa khô và mùa mưa.

Khác biệt:

Hoạt động này giúp thay đổi thói quen của người dân và nâng cao nhận thức về nhu cầu sử dụng nước sạch. Dự án có định hướng nâng cao nhận thức bằng cách cung cấp một số lượng nhỏ các bình lọc nước cho những hộ khó khăn nhất và từ đó giúp thay đổi thói quen sử dụng nước không sạch. Với nước nhiễm bùn đất, bình lọc nước có khả năng lọc sạch nhanh chóng. Người dân địa phương phân biệt được nước sạch và nước bẩn bằng cách quan sát độ trong của nước. Việc này không cần đầu tư nhiều nhưng lại có tác động đáng kể.

Ý tưởng này có thể áp dụng cho các hoạt động khác ngoài khuôn khổ quản lý thiên tai như các chương trình nước sạch và vệ sinh hoặc các chương trình y tế cộng đồng cho các hộ gia đình, trường mầm non, trường học và tại các công trình công cộng.

Bền vững:

Chi phí của một bình lọc nước chất lượng tốt (từ khoảng 235.000 - 245.000 VND, hay từ 14.5 - 15 Đô la) là chấp nhận được đối với các hộ gia đình nghèo nếu họ muốn tự trang bị cho mình. Dự án cũng đã tiến hành các bước giới thiệu việc sử dụng thiết bị này. Người dân địa phương có thể thấy được lợi ích mà những người hàng xóm của họ sử dụng và bắt đầu tự đầu tư bình lọc nước cho mình.

Thiết bị này cũng sẵn có trên thị trường và dễ mua, lắp đặt và sử dụng.

Khả năng nhân rộng:

Ý tưởng hỗ trợ bình lọc nước bắt nguồn từ kinh nghiệm xây dựng bể đựng nước xi măng không thực sự hiệu quả. Ví dụ năm 2006, xã Thanh Hưng xây bể nước, tuy nhiên kinh nghiệm thực tế đã chỉ ra rằng dù có bể đựng nước, người hưởng lợi vẫn sử dụng nó để chứa nước từ kênh và sông và không làm thay đổi chất lượng nước sinh hoạt. Sau khi quan sát bình lọc nước ở ba xã kia, xã Thanh Hưng chuyển hoạt động từ xây bể nước sang phát bình lọc nước. Thành công của việc hỗ trợ bình lọc nước ở xã Thanh Hưng hoàn toàn phù hợp để áp dụng và mở rộng sang các xã khác.

Thông tin liên hệ:

Vũ Xuân Việt,
Quản lý Dự án,
Tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam.

ĐT: (84 4) 716 1930;
Email: vxviet@care.org.vn



Cách tiếp cận có Sự tham gia trong Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn

Tên dự án: Xây dựng Năng lực để Thích ứng với Biến đổi Khí hậu

- **Địa điểm:** Tỉnh Thừa Thiên Huế
- **Thời gian:** Tháng 1 năm 2002 - tháng 3 năm 2005
- **Mục đích của dự án:** Nâng cao năng lực của cộng đồng, chính quyền địa phương và những nhà hoạch định chính sách để lập kế hoạch và thực hiện chiến lược thích ứng dựa vào cộng đồng thông qua phòng ngừa thiên tai và lồng ghép giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào kế hoạch phát triển cộng đồng của địa phương.
- **Kết quả của điển hình:** 10 thôn và 5 xã đã xây dựng Kế hoạch Phòng chống Thiên tai và Cộng đồng An toàn hơn; 37 tiểu dự án trong Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn đã được hoàn thiện với sự tham gia của người dân vào quá trình lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Mô hình này góp phần hưởng ứng Ưu tiên 1 và 3 của Khung Hành động HYOGO và Mục tiêu 1 về nâng cao nhận thức của cộng đồng và sự tham gia của địa phương trong Mục tiêu Chiến lược Quốc gia của Việt Nam đến năm 2010.
- **Tổng quan:** Xây dựng năng lực để Thích ứng với Biến đổi Khí hậu là dự án 3 năm được Quỹ Phát triển Biến đổi Khí hậu Ca-na-đa tài trợ. Ở cấp quốc gia, dự án này nằm trong khung hoạt động chung của Đối tác Giảm nhẹ Thiên tai.

Tóm tắt:

Việc Lập kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn nhằm lồng ghép quản lý rủi ro thiên tai vào kế hoạch phát triển của địa phương ở cấp thôn/tổ dân phố, cấp xã phường và cấp quận/huyện. Lập kế hoạch cộng đồng an toàn hơn là một quy trình mà người dân tự đánh giá những hiểm họa và tình trạng dễ bị tổn thương tại cộng đồng để xây dựng kế hoạch chiến lược nhằm giảm thiểu rủi ro thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

Hàng năm, các cộng đồng sinh sống dọc bờ biển miền Trung Việt Nam và ở vùng miền núi thường xuyên chịu ảnh hưởng của nhiều loại thiên tai như lũ lụt, bão, sạt lở đất và hạn hán. Thiệt hại do thiên tai gây ra về người, nhà cửa, mùa màng và những tài sản có giá trị khác đã làm cho những người dân nghèo ở những địa bàn này ngày càng khó khăn hơn.

Để nâng cao năng lực cho các cộng đồng và chính quyền địa phương về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào cộng đồng (CBDRM), Trung tâm Nghiên cứu và Hợp tác quốc tế (CECI) đã thực hiện Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn. Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn là một kế hoạch toàn diện từ ba đến năm năm, bao gồm các biện pháp ngắn hạn và dài hạn nhằm giảm thiểu rủi ro, cải thiện và đa dạng hoá sinh kế cho người dân. Kế hoạch này giống như một kế hoạch phát triển của thôn nhưng nó tập trung vào giảm thiểu những rủi ro đối với những tác động bất lợi do các hiện tượng khí hậu đặc biệt (ví dụ: thiên tai) và thích ứng với những biến đổi của khí hậu. Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn bao gồm phần phân tích cụ thể về tình hình kinh tế xã hội của địa phương, đánh giá nguy cơ của xã, các yếu tố dẫn đến rủi ro, nguồn lực và năng lực tại địa phương, và các hoạt động ưu tiên để giảm rủi ro và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Để xây dựng một Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn, CECI đã giới thiệu tám bước dựa vào việc phân tích có sự tham gia và các công cụ lập kế hoạch.

(1) Tập huấn về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng cho tỉnh, huyện và xã/phường, (2) Xác định tập huấn viên địa phương, năng lực, kỹ năng sẵn có, và nhu cầu tập huấn của họ; (3) Tập huấn cho tập huấn viên địa phương; (4) Tập huấn về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào cộng đồng cho lãnh đạo và đại diện của xã do tập huấn viên địa phương thực hiện, Xây dựng Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn theo mục tiêu của dự án và các tiêu chí cấp ngân sách; (5) Thành lập nhóm Phát triển Cộng đồng để thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn; (6) Hợp ở cấp huyện để chia sẻ kết quả của Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn và kiểm tra chéo với Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của huyện; (7) Phê duyệt của chính quyền huyện và xã; những phân tích khả thi, đánh giá tác động môi trường của các tiểu dự án và các bước khác để thực hiện các hoạt động đã được xác định trong kế hoạch và cấp ngân sách; (8) Thực hiện các tiểu dự án cùng với đối tác huyện, xã và nhóm phát triển cộng đồng.

Các bước thực hiện đầu tiên có mục đích tổ chức tập huấn cho cán bộ chính quyền địa phương và người dân về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng và cách phân tích, lập kế hoạch có sự tham gia. Khi hiểu rõ về nguyên nhân của thảm họa, với việc phân tích tình hình thực tế của địa phương về những hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương, khả năng để xác định vấn đề cần quan tâm giải quyết và các giải pháp thì các thành viên tham gia tập huấn tiến hành lập Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn. Bước bốn là bước quan trọng nhất. Trước khi cộng đồng tự lập kế hoạch dựa trên hoàn cảnh cụ thể của họ, mục tiêu dự án, tiêu chí ngân sách và quá trình tiếp cận nguồn ngân sách này được trình bày với các thành viên tham gia. Các hoạt động được hỗ trợ tài chính cần phải đạt được các tiêu chí về giảm thiểu rủi ro, đem lại lợi ích cho nhóm người dễ bị tổn thương nhất, đáp ứng được nhu cầu của phụ nữ, củng cố môi trường và góp phần vào việc phát triển bền vững.

Khi Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn đã được hoàn thiện ở cấp thôn, nó sẽ được nộp lên cấp xã để tổng hợp tất cả các kế hoạch của thôn thành một bản kế hoạch cấp xã. Tại bước sáu, cuộc họp ở huyện được tổ chức để chia sẻ kết quả và kiểm tra chéo với Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của huyện. Dựa vào thứ tự sắp xếp ưu tiên các hoạt động nằm trong kế hoạch để phân chia ngân sách hỗ trợ cho kế hoạch Cộng đồng an toàn hơn. Huyện và xã sau đó sẽ hoàn tất việc phê duyệt của chính quyền và chuẩn bị cho việc thực hiện các hoạt động.

Chương trình của CECI thúc đẩy sự tham gia tích cực của chính quyền địa phương và người dân trong việc lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn. Trong khi các dự án trước thường tìm kiếm ngân sách sẵn có để cung cấp hỗ trợ tài chính cho các hoạt động, thì với việc thực hiện Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn, chính quyền địa phương và người dân phải tự xác định rõ nguồn lực của mình.

Sáng kiến:

Ưu điểm của Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn là gắn lập kế hoạch phòng ngừa thiên tai vào lập kế hoạch phát triển cộng đồng. Thông qua các cuộc thảo luận có sự tham gia, cộng đồng hiểu rõ và thống nhất với kế hoạch phát triển toàn diện có lồng ghép giảm rủi ro thiên tai.

Qua tám bước xây dựng Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn, kỹ năng lập kế hoạch phát triển có sự tham gia của chính quyền và cộng đồng đã được nâng cao. Quy trình lập kế hoạch này áp dụng cách tiếp cận từ dưới lên qua các bước (đánh giá, lập kế hoạch và thực hiện) của các tiểu dự án về cải thiện cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ và các hoạt động sinh kế. Quy trình này đã đưa được những quan tâm và ý kiến của người dân đến với các cấp có thẩm quyền ra quyết định. Nó khuyến khích cộng đồng sáng tạo trong việc tìm giải pháp cho chính những khó khăn của mình và trao quyền cho họ để quyết định những biện pháp ưu tiên có thể giảm rủi ro và tăng điều kiện kinh tế xã hội nói chung.

Các Nguyên tắc của Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn: (1) Giảm nguy cơ rủi ro thiên tai và đói nghèo dựa trên các ưu tiên của cộng đồng; (2) Lồng ghép giảm nhẹ thiên tai vào kế hoạch phát triển địa phương; (3) Chiến lược xây dựng năng lực cho chính quyền địa phương và người dân nhằm củng cố hệ thống hiện hành.

Khác biệt:

Tại thời điểm năm 2002, hầu hết các dự án tập trung vào việc cải thiện các kế hoạch phòng chống thiên tai và hệ thống cảnh báo sớm. Trong khi đó, phương pháp này chú trọng đến tất cả các yếu tố để giảm nhẹ rủi ro và đưa ra một quy trình lồng ghép phân tích giảm nhẹ rủi ro vào một khung lập kế hoạch tương tự như lập kế hoạch phát triển thôn. Qua tập huấn, mẫu lập kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn và các dạng tiểu dự án đều dựa trên nguyên tắc đồng hỗ trợ tài chính. Cộng đồng và chính quyền địa phương được cung cấp thông tin và công cụ kết hợp quản lý rủi ro thiên tai với kế hoạch phát triển.

Bên cạnh tác động trực tiếp đối với việc quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, cách tiếp cận có sự tham gia cũng đã góp phần làm tăng lợi ích một cách bền vững hơn. Cộng đồng địa phương biết được tình trạng dễ bị tổn thương của mình như thế nào và những loại hiểm họa tiềm ẩn cũng như những yếu tố dẫn đến rủi ro và khả năng ứng phó của địa phương.

Bình đẳng giới trong Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn là vấn đề được chú trọng. Toàn bộ quá trình phải đảm bảo có sự tham gia và đóng góp của phụ nữ. Nhu cầu của phụ nữ cũng phải được cân nhắc khi xác định các tiểu dự án ưu tiên. Báo cáo đánh giá dự án đã cho thấy 43% người tham gia tập huấn và 50% tập huấn viên địa phương là phụ nữ, và quan trọng nhất là 35% dự án đáp ứng cho các nhu cầu của phụ nữ.

Bền vững:

Sáng kiến của cách tiếp cận có sự tham gia của cộng đồng này thúc đẩy tính bền vững vượt ra khỏi mọi can thiệp của các tổ chức và dự án. Phòng chống thiên tai và giảm nhẹ rủi ro được cân nhắc cùng với kế hoạch phát triển cộng đồng. Người dân tự xác định các vấn đề của địa phương và đề xuất cách giải quyết với sự đồng ý phê duyệt của chính quyền xã và huyện.

Tại các cuộc họp của xã và huyện, việc gắn kết và hợp tác với các cộng đồng được củng cố. Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn được chia sẻ và hoàn thiện chính thức.

Khả năng nhân rộng:

Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn có sự tham gia đã được nhân rộng ở hai dự án khác của CECI, Giảm nhẹ Rủi ro Thủy tai ở Đà Nẵng và Bình Định (với UNDP, 2005-2006) và Tăng cường An toàn cho Người và Môi trường thông qua Quản lý Thiên tai tại tỉnh Thừa Thiên Huế (với Ngân hàng Phát triển Châu Á, 2005-2006).

Phương pháp này giới thiệu tám bước lập Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn rất chi tiết và có thể áp dụng được. Do đó nó có khả năng nhân rộng. Cùng với Nghị định Phát huy Dân chủ ở Cơ sở hiện nay, Chính phủ Việt nam đang thực hiện một loạt các cải cách hành chính để phân cấp việc lập kế hoạch và phân bổ ngân sách cho địa phương và đồng thời cung cấp hướng dẫn cho việc lập kế hoạch có sự tham gia. Một loạt các tổ chức quốc tế cũng đang ủng hộ nỗ lực này, đặc biệt là việc cho vay hoặc đầu tư viện trợ dựa vào Kế hoạch phát triển thôn và Kế hoạch phát triển xã.

Để giúp cho phương pháp này đạt hiệu quả hơn và được thể chế hoá, cần phải có sự hợp tác chặt chẽ giữa chính phủ và chính quyền tỉnh, các nhà tài trợ quốc tế và các tổ chức phi chính phủ. Tuy nhiên vì đang trong giai đoạn xây dựng, cách làm này có thể cung cấp một cơ chế lồng ghép quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng vào việc lập kế hoạch phát triển địa phương. Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn cũng tương tự như Kế hoạch Phát triển Thôn/Xã chỉ khác ở điểm là nó thúc đẩy việc kết hợp giảm nhẹ rủi ro vào trong các quyết định và thiết kế đầu tư. Thách thức trong thời gian tới là việc lồng ghép những công cụ và kỹ thuật này vào việc đánh giá tổn thương và giảm nhẹ rủi ro trong quá trình lập kế hoạch phát triển thôn/xã tại những địa phương thường xảy ra thiên tai.

Thông tin liên hệ:

Kathleen McLaughlin,
Giám đốc
Viện trợ Nhân đạo
CECI.

Tel: 514-875-9911 máy lẻ 268;
Email:kathleenm@ceci.ca



Sử dụng các Hoạt động Văn hóa để Truyền tải Thông điệp Phòng chống Bão lụt

Tên dự án: Phòng chống Thiệt hại cho Nhà cửa do Bão gây ra ở miền Trung Việt Nam

- **Địa điểm:** Tỉnh Thừa Thiên Huế
- **Thời gian:** Từ năm 1999
- **Mục đích dự án:** Ổn định và cải thiện điều kiện kinh tế cho các gia đình và các xã nghèo và dễ bị tổn thương tại miền Trung Việt Nam; Giảm tổn thất về kinh tế do thiệt hại về nhà và các công trình công cộng cho hộ gia đình và cộng đồng; Khuyến khích áp dụng kỹ thuật xây nhà chống bão cho các ngôi nhà sẵn có và nhà xây mới; Thiết lập môi trường để những hoạt động này có thể tiến hành.
- **Kết quả của điển hình:** Đã có hơn 50 buổi biểu diễn với những bài hát và kịch được thực hiện ở các xã. Các truyền thuyết, bài hát, thơ và kịch về bão lụt (7 vở kịch và một số bài hát đã được sáng tác) đã được phát triển.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Hoạt động này phù hợp với Khung Hành động HYOOGO, Ưu tiên số 4 về nhận thức cộng đồng và Nhiệm vụ 12 của Kế hoạch Hành động Quốc gia lần 2 của Việt Nam về Quản lý và Giảm nhẹ Thiên tai.
- **Thông tin chung:** Chương trình này bắt đầu năm 1999 và đang tiếp tục với các giai đoạn tiếp theo. Giai đoạn 1 và 2 được thực hiện từ năm 1999 đến 2003 do Cơ quan Phát triển Quốc tế Ca-na-đa (CIDA) tài trợ và giai đoạn 3, 4 và 5 do Chương trình Phòng ngừa của Vụ Cứu trợ Nhân đạo thuộc Ủy ban Châu Âu (DIPECHO) tài trợ. Giai đoạn hiện tại sẽ thực hiện đến năm 2008.

Tóm tắt:

Khu vực bờ biển Việt Nam hàng năm thường gánh chịu khoảng 4-6 cơn bão nhiệt đới và lũ lụt. Những đợt thiên tai thường xuyên này tàn phá nặng nề nhà cửa, cơ sở hạ tầng và gây thiệt hại cho ngành nông nghiệp và thủy sản. Năm 1999 các cơn bão và lụt đã phá huỷ 10.000 ngôi nhà và gây thiệt hại cho 470.000 ngôi nhà khác ở miền Trung Việt Nam.

Khi thiên tai xảy ra, một ngôi nhà bị phá huỷ phải mất hàng triệu đồng để sửa chữa. Vấn đề chính ở đây là các gia đình lại không biết rằng họ có thể gia cố phòng ngừa cho ngôi nhà của mình. Người dân địa phương cần phải nhận thức được rằng việc phòng ngừa thực ra là rất đơn giản với chi phí hoàn toàn có thể trang trải được và họ cần biết rằng gia cố nhà ở sẽ rẻ hơn rất nhiều so với việc xây lại nhà sau khi đã bị thiên tai tàn phá. Từ năm 1999, tổ chức Hội thảo Phát triển Pháp (DWF) đã thực hiện dự án Phòng chống thiệt hại cho nhà cửa tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Để cập đến vấn đề phòng ngừa, tổ chức DWF đã thực hiện một loạt các hoạt động văn hoá tại từng xã.

Các hoạt động văn hoá được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau ở từng xã, khuyến khích người dân thuộc các nhóm khác nhau tham gia (trẻ em, thanh niên và các gia đình). Dự án cũng phối hợp với trường học đặc biệt là trường tiểu học để tổ chức các hoạt động. Các hoạt động văn hoá bao gồm các buổi biểu diễn văn nghệ với sự tham gia của những ca sỹ, nhạc sỹ và nhà thơ địa phương và họ thường tự trình diễn những tác phẩm sáng tác riêng cho dự án. Có một số vở kịch được cán bộ dự án và các nhóm kịch địa phương viết và trình diễn. Dự án còn đưa các bài hát và bản tin lên hệ thống phát thanh xã và tận dụng đài phát thanh và truyền hình địa phương. Một số thông tin thực tế cũng được củng cố thêm thông qua tờ rơi và các chuyến đi thăm hộ gia đình của cán bộ dự án.

Đặc biệt, tổ chức DWF sử dụng một loạt các phương tiện truyền thông truyền thống và phổ biến để truyền tải thông điệp về việc phòng chống lụt bão có ý nghĩa quan trọng giúp giảm nguy cơ dễ bị tổn thương của các hộ gia đình. Một số hoạt động lấy ý tưởng từ truyền thống như truyền thuyết Sơn Tinh Thủy Tinh. Truyền thuyết giải thích tại sao con người lại bị lũ lụt hàng năm và kể về trận chiến giữa Sơn Tinh (Thần Núi) và Thủy Tinh (Thần Nước) và cách Sơn Tinh luôn chiến thắng Thủy Tinh để bảo vệ hoà bình và sự an toàn cho thần dân của mình.

Mỗi hoạt động văn hoá lại có cách riêng để đề cập đến nguy cơ của bão, thiệt hại do bão gây ra và hành động mà ta có thể thực hiện để giảm nhẹ tính dễ bị tổn thương. Những hoạt động này cũng cung cấp cho người dân địa phương kỹ thuật mới về gia cố nhà ở chống bão.

Cùng với các hoạt động thường xuyên ở các xã, trong những dịp đặc biệt dự án phối hợp tổ chức những sự kiện cộng đồng lớn. Năm 2006, trong tuần lễ đặc biệt "phòng chống thiệt hại do thiên tai" dự án bố trí một chiếc xe tải nhỏ trưng bày mô hình "nhà an toàn" có các kỹ thuật xây dựng được khuyến khích sử dụng chạy qua các xã thu hút sự chú ý và câu hỏi của người dân. Tháng 3 năm 2007, tổ chức DWF hỗ trợ 14 trường tại 13 xã đối tác tổ chức các hoạt động nhân ngày kỷ niệm Giải phóng Thành phố Huế vào ngày 26 tháng 3. Trong dịp này, cán bộ của DWF cùng tham gia hoạt động nhận thấy rằng giáo viên và học sinh rất phấn khởi tham gia. Trong những hoạt động này, cuộc thi vẽ với chủ đề "Con bão Xangsane" và buổi biểu diễn vở kịch "Nhà bền vững và An toàn" là những hoạt động đặc sắc nhất. Vở kịch do trường tiểu học Thủy Xuân sáng tác được biểu diễn ở nhiều trường và người dân và trẻ em rất thích.

Thầy Sáu, Hiệu trưởng trường Tiểu học Lộc Trì đã đánh giá cao vở kịch. Thầy dự định sẽ tổ chức một số hoạt động về "Phòng chống Bão" và một buổi biểu diễn văn nghệ với vở kịch "Nhà an toàn" vào ngày 30 tháng 4 và 1 tháng 5 năm tới.

Các hoạt động văn hoá vẫn đang tiếp tục với những sự kiện khác nhau tổ chức thường xuyên ở từng xã.

Sáng kiến:

Nâng cao nhận thức là nhân tố quan trọng trong lĩnh vực phát triển. Lồng ghép thông điệp phòng chống thiên tai vào các hoạt động văn hoá địa phương, đặc biệt là bằng cách biến tấu các truyền thuyết để giáo dục cộng đồng thật sự là một sáng kiến. Tích hợp những thông điệp vào hoạt động văn hoá là lựa chọn thay thế cho phương pháp tập huấn, hội thảo và họp truyền thống. Các hoạt động văn hoá của tổ chức DWF luôn thu hút số đông người dân tham gia, làm tăng số lượng người nhận được thông điệp về tầm quan trọng của việc phòng chống và gia cố nhà. Ví dụ năm 2003, tổ chức DWF sáng tác vở kịch Chuyện nhà (phần 2) về phòng chống bão. Vở kịch được trình diễn ở các xã và đã thu hút hàng trăm người dân địa phương.

Hơn nữa, thông điệp về phòng chống thiên tai được chuyển tải rõ ràng và dễ hơn tới người dân. Thông qua lồng ghép các sự kiện vào các hoạt động văn hoá, người dân dễ tiếp nhận những khái niệm mới hơn.

- Bà A - Vợ: - Tôi vẫn nhớ năm ngoái khi bão đến, tôi sợ thót cả tim. Ông có còn nhớ không, nhớ những kỹ thuật gia cố nhà ở chống bão và cách phòng chống thiệt hại do bão gây ra mà tổ chức DWF đã hướng dẫn chúng ta?*
- Ông A - chồng: - Tại sao không? Để tôi nói bà nghe: đóng chặt cửa để ngăn gió thổi vào vì như thế thì gió sẽ làm đổ nhà; trồng cây để cản gió... Bà có nhớ không? Tôi trồng nhiều cây quanh nhà chúng ta vừa để thêm thu nhập vừa để chống bão. Vài năm nữa, nhà ta sẽ an toàn hơn nhiều.*
- Bà A - Vợ: - Ông khá quá nhỉ...*
- (Trích từ vở kịch Nhà Bên vũng và An toàn do trẻ em trình diễn vào tháng 3 năm 2007)*

Khác biệt:

Cùng với các hợp phần khác của dự án, các hoạt động văn hoá khuyến khích việc áp dụng hiệu quả kỹ thuật xây nhà ở chống bão trong cộng đồng. Phương pháp truyền tải thông tin này thật sự hiệu quả. Mặc dù đây là một biện pháp đơn giản nhưng nó đã để lại tác động đáng kể cho cộng đồng địa phương. Tại tỉnh Thừa Thiên Huế cũng như các tỉnh đang phát triển khác ở Việt Nam, người dân ít có cơ hội tham gia các hoạt động giải trí cộng đồng và lễ hội. Các hoạt động văn hoá như kịch, biểu diễn văn nghệ, các bài hát và các cuộc thi được trình diễn hàng tháng trước khi diễn ra. Do đó nhiều hoạt động văn hoá được tổ chức như những sự kiện đáng nhớ mà người dân sẽ còn nhắc đến hàng tháng thậm chí là hàng năm sau đó.

Bền vững:

Văn hoá là linh hồn của mỗi cộng đồng. Do đó thông điệp từ những hoạt động này sẽ còn tồn tại trong tâm tưởng của người dân một thời gian dài. Nếu các bài hát hoặc vở kịch thú vị, người dân thường lặp lại trong các câu chuyện hàng ngày hoặc trong những lễ hội cộng đồng khác không thuộc phạm vi dự án.

Hơn nữa, phương pháp này là một chất xúc tác tốt để thay đổi hành vi khi thông tin được truyền tải rõ ràng trong một ngữ cảnh thân thiện. Kiến thức về phòng chống thiên tai và việc thi công nhà an toàn trong làng đã thuyết phục người dân thử nghiệm kỹ thuật này để đảm bảo duy trì hành vi áp dụng kỹ thuật xây dựng chống bão.

Khả năng nhân rộng:

Phần lớn các hoạt động văn hoá đều có thể áp dụng đơn giản tại bất kể địa phương nào ở Việt Nam. Dự án đã biên soạn nhiều vở kịch hay chỉ cần 4 - 6 diễn viên không chuyên. Các vở kịch mô phỏng cuộc sống hàng ngày của người dân địa phương nên cảnh diễn và trang phục cũng đơn giản chỉ là bàn ghế trong gia đình và quần áo bình thường. Các bài hát về phòng chống thiên tai được viết lại lời từ những bài hát truyền thống và phổ thông mà người dân rất quen thuộc.

Một bài hát phổ biến ở Việt Nam "Ngẫu Nhiên" được biến thể để dùng cho thông điệp về phòng chống thiên tai: Nhà đã được gia cố, bão đến làm gì? Dù bão đến, ta cũng không sao vì ta đã gia cố xong nhà.

Các hoạt động khác như các buổi biểu diễn văn nghệ cộng đồng hoặc các cuộc thi vẽ của thiếu nhi là kết quả của tính sáng tạo và sự thông minh của người dân địa phương.

Thông tin liên hệ:

Guillaume Chantry,
Điều phối viên,
Hội thảo phát triển Pháp,
Huế - Thừa Thiên Huế.

ĐT: 054 84 82 31,
Email: dwvn@dwf.org



Nâng cao Năng lực cho Giáo viên và Học sinh về Giải pháp An toàn trong Mùa lũ tại Vùng đồng bằng Sông Mê Kông

Tên dự án: Chương trình Trường học An toàn Trong vùng lũ tại huyện Cái Bè, Cai Lậy và Châu Thành

- **Địa điểm:** Tỉnh Tiền Giang
- **Thời gian:** Tháng 1 năm 2007- tháng 4 năm 2008
- **Mục đích dự án:** Nâng cao năng lực phòng ngừa và triển khai chương trình Phòng chống Lũ cho cấp tỉnh, huyện xã tại ba tỉnh được lựa chọn thuộc Hạ nguồn sông Mê Kông.
- **Kết quả của điển hình:** Chương trình đã hướng dẫn cho khoảng 340 hiệu trưởng và giáo viên tại 180 trường trọng điểm về an toàn trong mùa lũ. Nhiều trẻ em cũng được hưởng lợi từ các khoá tập huấn và các hoạt động trong trường học về an toàn mùa lũ.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Mô hình này một phần dựa vào Ưu tiên 1 và 3 của Khung Hành động HYOGO và góp phần thực hiện Chiến lược Quốc gia Việt Nam về Quản lý Thiên tai đến năm 2020, Mục tiêu 1, 2.
- **Thông tin chung:** Chương trình An toàn Mùa lũ trong Trường học thuộc giai đoạn III của dự án "Hỗ trợ triển khai Chương trình Phòng chống lũ cho cấp tỉnh, huyện xã tại ba tỉnh được lựa chọn thuộc Hạ nguồn sông Mê Kông" tại tỉnh Tiền Giang, Việt Nam. Trong giai đoạn 2007 - 2008, dự án được thực hiện theo Kế hoạch Hành động của DIPECHO tại khu vực Đông Nam Á do Vụ Cứu trợ Nhân đạo thuộc Ủy ban Châu Âu (ECHO) tài trợ.

Tóm tắt:

Trong khuôn khổ chương trình phối hợp của Ủy ban sông Mê Kông và Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á (ADPC) do DIPECHO tài trợ, một loạt các hoạt động liên quan đến giáo viên và học sinh ở các trường Tiểu học và Trung học Cơ sở đã được hỗ trợ để nâng cao nhận thức cộng đồng về an toàn trong mùa lũ tại ba huyện thường xuyên bị lũ đe dọa của tỉnh Tiền Giang, đồng bằng sông Mê Kông, Việt Nam.

Chương trình Trường học An toàn trong Vùng lũ tại tỉnh Tiền Giang gồm có các hoạt động hướng dẫn cho giáo viên và học sinh, biên soạn các tài liệu truyền thông, nâng cấp thiết bị trường học thông qua nhận thức về rủi ro mùa lũ và các hoạt động nâng cao nhận thức và cứu trợ khác trong trường học và cộng đồng. Phối hợp với giáo viên, đặc biệt là khi xây dựng kế hoạch hành động đánh giá rủi ro và nhận thức đã tận dụng được năng lực của địa phương và tạo tiền đề tốt khi làm việc với người dân về phòng ngừa và ứng phó với lũ vì giáo viên là những người có ảnh hưởng đối với cộng đồng và hiểu rõ những rủi ro thiên tai của địa phương.

Tại các trường học, dự án tổ chức các buổi hướng dẫn củng cố kiến thức về rủi ro mùa lũ, các biện pháp phòng chống và những việc cần làm trước, trong và sau khi có lũ. Giáo viên tham dự những buổi hướng dẫn về Trường học an toàn trong vùng lũ. Tại những buổi này, mỗi trường học cần xây dựng được tài liệu đánh giá rủi ro cơ bản của lũ dựa trên một bảng câu hỏi. Các trường cũng được hỗ trợ thêm để hoàn thành đánh giá ban đầu về rủi ro mùa lũ và kết quả được phân tích để đưa vào bản báo cáo tổng hợp của từng trường. Cuối mỗi buổi hướng dẫn, giáo viên lập kế hoạch hành động nâng cao nhận thức cộng đồng của cá nhân và dạy cho học sinh về an toàn mùa lũ như an ninh lương thực, phòng tránh bệnh tật và nơi ở an toàn cho trẻ em trong mùa lũ... Do đó, sau khi được tập huấn, giáo viên sẽ giảng lại cho học sinh và thảo luận về kế hoạch hoạt động trong trường tại lớp của mình. Chương trình này đã có sự tham gia của tổng số 180 trường học (tiểu học và trung học cơ sở) với chín buổi hướng dẫn mỗi buổi một ngày tại 3 huyện dự án. Trong các buổi hướng dẫn, có ít nhất 170 trường đã được hỗ trợ để hoàn thiện đánh giá ban đầu về rủi ro của lũ và báo cáo đánh giá rủi ro của lũ.

Công cụ sử dụng trong buổi hướng dẫn là "Bộ tài liệu thông tin cho giáo viên" hay còn gọi là "Bộ tài liệu Chương trình An toàn Trường học Mùa lũ", được biên soạn như là tài liệu tham khảo chính của chương trình. Bộ tài liệu bao gồm một cuốn sách về lũ, các tài liệu phát tay, giáo cụ giảng dạy về an toàn mùa lũ và một bộ đĩa CD và DVD về "Sống chung với lũ" và "Kịch rối nước về Hiểm họa Lũ". Đây là những tài liệu sinh động, cung cấp những thông tin đơn giản dễ hiểu về hiểm họa lũ ở Việt Nam, tác động của lũ và những biện pháp phòng ngừa, ứng phó và phục hồi cơ bản. Các tờ rơi rất thân thiện với người sử dụng giới thiệu về những việc nên làm trước, trong và sau lũ cho cả gia đình và nhà trường, về sức khỏe và vệ sinh trong trường học và về hệ thống cảnh báo sớm ở địa phương. Giáo cụ trực quan là những tấm thẻ hoạt động bằng tranh mà giáo viên có thể sử dụng cho các trò chơi sáng tạo về hiểm họa lũ và cách bảo vệ.

Thêm vào đó, dự án phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các hoạt động khác để nâng cao nhận thức cộng đồng như thi vẽ tranh, thi trả lời câu hỏi và các buổi biểu diễn để nâng cao nhận thức về các biện pháp an toàn mùa lũ cho trẻ em. Có ít nhất 100 trường được lựa chọn đã tham gia những hoạt động này.

Do những hiệu quả dự án mang lại, ngày 30-8-2007, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh đã xây dựng Chiến lược Hợp tác cấp tỉnh để áp dụng mô hình này cho tất cả các trường dễ bị ảnh hưởng của lũ trong tỉnh với khả năng được hỗ trợ vốn từ các bên liên quan khác nhau ở cấp quốc gia và cấp tỉnh.



Giáo viên tại khóa tập huấn về Chương trình Trường học An toàn vùng lũ

Sáng kiến:

Đây là lần đầu tiên một chương trình về phòng chống thiên tai giúp giáo viên và các nhà giáo dục tự tiến hành đánh giá cơ bản về rủi ro của lũ đối với trường học. Chương trình này sử dụng kiến thức sẵn có của giáo viên về các tình huống giả định để tìm ra giải pháp thông qua thiết lập các hoạt động trong môi trường giáo dục. Kiến thức được cung cấp thông qua các buổi hướng dẫn nhưng đầu ra thực tế lại là báo cáo của trường học và việc áp dụng các bộ tài liệu vào giảng dạy và học tập ở trong trường. Thứ hai, mô hình này tập trung vào nhà trường và nâng cao vai trò của nhà trường trong mối liên kết với gia đình và cộng đồng nói chung. Giáo viên và trẻ em đóng góp trực tiếp vào môi trường của chính mình thông qua chương trình trường học an toàn trong mùa lũ. Tính tự chủ cũng dần được hình thành tại trường học khi tham gia các hoạt động học tập trong những buổi hướng dẫn do Nhóm Quản lý Thiên tai khu vực (đồng bằng sông Mê Kông) và các giảng viên từ Sở Giáo dục và Đào tạo sau đó lại giảng dạy lại cho học sinh của mình.

Khác biệt:

Việc truyền tải kiến thức rộng rãi và nâng cao hiểu biết về các vấn đề khác nhau của phòng ngừa, ứng phó và phục hồi sau thiên tai là tác động trực tiếp của chương trình này. Trẻ em tại trường học, các bậc phụ huynh và người dân trong cộng đồng có một kênh thông tin và hướng dẫn đáng tin cậy thông qua hệ thống nhà trường. Các bài học, khóa tập huấn và tài liệu thông tin, giáo dục, truyền thông truyền tải thông điệp về cả trường học an toàn và cộng đồng an toàn. Hơn nữa, chương trình này nâng cao năng lực cho hiệu trưởng và giáo viên về các vấn đề an toàn mùa lũ và vai trò của nhà trường trong việc phòng chống thiệt hại do lũ gây ra. Chương trình thúc đẩy một vai trò mới về phòng chống thiên tai cho hệ thống giáo dục và tăng trách nhiệm xã hội của hệ thống này.

Hiệu quả đa tầng khác của chương trình này là kết quả của việc thu hút sự tham gia của các bên liên quan khác nhau. Đơn vị thực hiện chương trình chính là Sở Giáo dục và Đào tạo, với sự tham gia của Ủy ban Dân số Gia đình và Trẻ em, Sở Lao động, Thương binh, Xã hội và Hội Phụ nữ. Các cơ quan tham gia vào hoạt động này cũng là thành viên của Ban Chỉ huy Phòng chống Lụt bão cấp tỉnh, huyện và xã. Sự hợp tác này củng cố vai trò quan trọng của từng ban ngành và nhấn mạnh tác động kép của những nỗ lực phối hợp trong việc giảm nhẹ rủi ro lũ lụt. Cách tiếp cận có nhiều bên tham gia cũng khuyến khích việc áp dụng hoạt động này thông qua việc thu hút nguồn nội lực của nhiều ban ngành khác nhau.

Bền vững:

Trong xã hội nông thôn, giáo viên được coi trọng và được coi là những người tư vấn cho cộng đồng. Trẻ em cũng luôn là người truyền tin hiệu quả. Bằng cách hướng dẫn cho giáo viên và học sinh về tác động của lũ lụt và cách giảm tác động này thông qua việc áp dụng những biện pháp đơn giản, thực tế, thuận tiện, thông tin có thể được truyền rộng rãi tới cộng đồng khi giáo viên và học sinh đóng vai trò của những người truyền tin. Do đó, sau vài buổi hướng dẫn và tập huấn ban đầu, thông tin về phòng chống thiên tai sẽ lan toả ra cộng đồng với sự can thiệp hạn chế của dự án, ví dụ như tập huấn cho cả cộng đồng.

Học sinh cũng là thành viên quan trọng trong các chiến dịch nâng cao nhận thức về an toàn mùa lũ do giáo viên tổ chức. Chiến dịch bao gồm các hoạt động ở cấp trường như thi vẽ tranh về chủ đề lũ lụt và giảm rủi ro của lũ, các tiết mục hỏi đáp và biểu diễn văn nghệ của học sinh cho cộng đồng xem. Những hoạt động này thu hút sự chú ý của phụ huynh học sinh và vận động sự hỗ trợ của cộng đồng cho an toàn mùa lũ.

Một hợp phần riêng của dự án tập trung vào công trình trường học - địa điểm quan trọng trong mùa lũ. Ở một số vùng thuộc đồng bằng sông Mê Kông, công trình trường học được tu sửa để thực hiện vai trò là nơi trú ẩn an toàn trong lũ và là điểm giữ trẻ an toàn. Đánh giá công trình trường học và ghi lại các kết quả sẽ giúp cho Sở Giáo dục và Đào tạo đầu tư vào trường học an toàn (xây mới cũng như là gia cố các trường hiện có nếu cần thiết) và tăng cường các hoạt động phòng chống lũ lụt nói chung.

Khả năng nhân rộng:

Các hoạt động có sự tham gia của các chuyên gia địa phương là thành viên của Ban Chỉ huy Phòng chống Lụt bão cấp huyện trong các buổi hướng dẫn cho giáo viên. Những chuyên gia này cùng với các giáo viên và học sinh có thể cùng nhau thực hiện các buổi hướng dẫn tương tự tại các trường học trong các huyện khác hoặc thậm chí là tại các trường học của các tỉnh lân cận. Trong thiết kế, mỗi huyện sẽ hình thành các nhóm từ 4 - 5 trường. Một trường được tập huấn nguồn và sau đó sẽ trở thành hướng dẫn viên cho các trường khác trong nhóm.

Hiện nay, các hoạt động tương tự đang được thực hiện tại tỉnh An Giang (huyện Châu Thành và Tân Châu) và tỉnh Đồng Tháp (huyện Tân Hồng và Thanh Bình) trong dự án "Tăng cường Quản lý Lũ Khẩn cấp" của ADPC với ngân sách tài trợ của Cơ quan Hợp tác Kỹ thuật Chính phủ Đức - GTZ. Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á cũng có kế hoạch tiếp tục mở rộng dự án trong giai đoạn 2008 - 2012.

Thông tin liên hệ:

Aslam Perwaiz,
Quản lý Dự án
Trung tâm Phòng chống Thiên tai
Châu Á (ADPC).

ĐT: +663 516 5900 (ext 355),
Email: aslam@adpc.net



Thành lập các Nhóm Hành động để Phòng chống Thiên tai Hiệu quả hơn

Tên dự án: Sẵn sàng Chuẩn bị: Tăng cường Phòng chống Thiên tai dựa vào Cộng đồng và Khả năng Ứng phó của những Cộng đồng Dễ bị tổn thương.

- **Địa điểm:** Huyện An Lão và Phú Mỹ, tỉnh Bình Định
- **Thời gian:** Tháng 12 năm 2004 - tháng 2 năm 2006
- **Mục đích dự án:** Nâng cao năng lực của hộ gia đình và cộng đồng và khả năng ứng phó với ảnh hưởng của thủy tai và thông báo với chính quyền các tiến trình lập kế hoạch.
- **Kết quả của điển hình:** Một bản kế hoạch hành động năm năm về phòng chống giảm nhẹ thiên tai được xây dựng và triển khai tại từng xã dự án. 180 thành viên của nhóm PCGNTT, cán bộ xã và đại diện các tổ chức quần chúng được tập huấn về kiến thức và kỹ năng để áp dụng vào các hoạt động phòng chống thiên tai. Nhận thức của cộng đồng về phòng chống thiên tai được củng cố.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Dự án góp phần thực hiện Ưu tiên 1, 2 và 5 trong Khung Hành động HYOGO và Mục tiêu 1 của Chiến lược Quốc gia Việt Nam về Quản lý và Giảm nhẹ Thiên tai.
- **Thông tin chung:** Dự án do CARE Quốc tế tại Việt Nam thực hiện và do Chương trình Phòng chống Thiên tai của Vụ Cứu trợ Nhân đạo thuộc Ủy ban Châu Âu (ECHO) và CARE Đức tài trợ.

Tóm tắt:

Ở từng xã trong sáu xã trọng điểm, một Nhóm Hành động về Phòng chống và Giảm nhẹ Thiên tai (PCGNTT) đã được thành lập. Thành viên nhóm PCGNTT bao gồm người dân, cán bộ Ban Chỉ huy Phòng chống Lụt bão xã, chính quyền xã, đại diện các tổ chức quần chúng như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên. Nhóm Hành động áp dụng phương pháp tiếp cận có sự tham gia trong việc thực hiện Đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng và lập kế hoạch phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

Sẵn sàng Chuẩn bị là một dự án do tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam thực hiện tại 6 xã thuộc 2 huyện trong 15 tháng, với sự hợp tác của các đối tác địa phương, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Bình Định, Hội Chữ thập đỏ và Hội Phụ nữ tỉnh. Dự án sử dụng cách tiếp cận có sự tham gia của cộng đồng để xây dựng kế hoạch quản lý phòng chống thiên tai cấp xã.

Chính quyền cấp tỉnh và huyện tham dự các khoá tập huấn cho Tập huấn viên (ToT) về Quản lý rủi ro thiên tai, Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, Đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng, Lập kế hoạch có sự tham gia và Quản lý thông tin rủi ro thiên tai. Các thành phần tham gia ở cấp cộng đồng gồm thành viên nhóm PCGNTT, cán bộ xã và đại diện các tổ chức quần chúng tham dự các khoá tập huấn và đào tạo cơ bản về Quản lý rủi ro thiên tai, Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, Đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng và phương pháp lập kế hoạch có sự tham gia. Những khoá tập huấn này nhằm trang bị cho các học viên kiến thức chung về lập kế hoạch phòng chống và giảm nhẹ thiên tai của xã. Thành viên của nhóm PCGNTT sau khi tham dự khoá học đã có những phản hồi tích cực. Họ nhấn mạnh tính hiệu quả của tài liệu và phương pháp giảng dạy, các tài liệu phát tay và đặc biệt là những cơ hội thực hành kỹ năng mới trong thời gian tập huấn.

Sau khoá tập huấn, thành viên nhóm PCGNTT thực hiện đánh giá hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng và lập kế hoạch PCGNTT tại 50 thôn thuộc 6 xã trọng điểm. Tại mỗi thôn, nhóm nòng cốt tổ chức hai cuộc họp dân, với sự tham gia của 75% hộ gia đình vào quá trình này. Đại diện thôn được cử để tham gia nhóm PCGNTT trong quá trình đánh giá. Sau khi đánh giá và xây dựng bản thảo kế hoạch PCGNTT, kết quả này được trình bày trong cuộc họp thứ hai của thôn. Sau đó, bản kế hoạch thôn được lồng ghép vào bản kế hoạch PCGNTT giữa kỳ của xã. Một trong những thành công lớn nhất của dự án là việc xây dựng được kế hoạch PCGNTT năm năm cho từng xã.

Trong quá trình thực hiện, nhóm PCGNTT và Ban Chỉ huy Phòng chống Lụt bão xã đã đóng vai trò quan trọng, đặc biệt là trong quản lý và giám sát. Ví dụ, ở xã An Hoà - một xã miền núi thường xuyên xảy ra lũ, đặc biệt là lũ quét, nhóm PCGNTT đã được xác định là đủ khả năng để tổ chức và theo dõi thực hiện các hoạt động trong bản kế hoạch PCGNTT. Các cán bộ quản lý dự án đã chuyển trực tiếp ngân sách cần thiết để thực hiện và quản lý hoạt động của dự án cho chính quyền địa phương.

Bản đánh giá cuối giai đoạn 1 của dự án đã nhận định rằng các cán bộ xã và người dân giờ đây đã sẵn sàng hơn trước thiên tai.

Sáng kiến:

Cách tiếp cận có sự tham gia không phải là mới trong phát triển cộng đồng. Tuy nhiên, việc kết hợp cách tiếp cận này với sự tham gia toàn diện và tích cực của một nhóm nòng cốt đã chứng minh hiệu quả của nó trong dự án này, tạo cơ hội cho các thành viên cộng đồng và lãnh đạo địa phương áp dụng ngay những kiến thức mới thu được từ các khoá tập huấn dự án tổ chức, các hoạt động nâng cao nhận thức và hiệu quả vận động chính sách. Phương pháp này cũng thúc đẩy việc phân quyền đối với chính quyền địa phương và trao quyền cho các thành viên cộng đồng khi ngân sách được chuyển trực tiếp cho cấp xã.

Một kết quả đầu ra quan trọng của dự án này là việc hoàn thiện kế hoạch dài hạn ở cấp xã. Tỷ lệ các xã có kế hoạch dài hạn là không cao, đặc biệt là ở khu vực nông thôn. Bản kế hoạch PCGNTT đã chỉ ra nhu cầu và ưu tiên của cộng đồng, đồng thời thiết lập tầm nhìn dài hạn và bản đồ định hướng cơ bản cho lãnh đạo xã. Chính quyền xã, đại diện cho cộng đồng, đã có khả năng đáp ứng các nhu cầu, sử dụng nguồn lực của cộng đồng và hỗ trợ tối thiểu từ bên ngoài.

Cách tiếp cận có sự tham gia đã góp phần giúp người dân và chính quyền địa phương hiểu nhau hơn và cùng hợp tác tốt hơn. Cách tiếp cận này đã giúp cho cộng đồng địa phương bày tỏ được quan điểm của mình thông qua những hoạt động mà họ có thể nêu lên những nhu cầu của mình. Phương pháp cũng tăng cường sự hợp tác của người dân với chính quyền địa phương và khuyến khích họ thực hiện sáng kiến của mình để phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

Nhờ sự tham gia vào quá trình lập kế hoạch, các thành viên trong nhóm PCGNTT và người dân đã nâng cao nhận thức về rủi ro thiên tai và kiến thức về các chiến lược ứng phó. Từ đó họ chuyển từ ứng phó sau khi thiên tai xảy ra bằng việc chuẩn bị sẵn sàng trước thiên tai. Ví dụ, tại xã An Hoà, người dân chuẩn bị những thùng và lớp xe rỗng để sử dụng như phao cứu sinh khi lũ xảy ra.

Khác biệt:

Nhờ sự tham gia chặt chẽ của cả thành viên nhóm PCGNTT và các đại diện thôn, nhận thức của người dân địa phương về phòng chống thiên tai đã thay đổi rõ rệt tại những xã dự án. Thành viên nhóm PCGNTT ở xã An Trung cho rằng trước khi có dự án, người dân địa phương chỉ biết chung chung về thiên tai, giờ đây họ hiểu rõ làm thế nào để phòng ngừa. Trong cuộc họp đánh giá dự án, người dân có thể nêu ra những việc nên làm trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra cũng như những việc họ không nên làm. Họ cũng hiểu rõ kế hoạch PCGNTT và có thể nêu tên những hoạt động trong kế hoạch này. Thành viên Hội Phụ nữ tỉnh phát biểu rằng phụ nữ nói riêng đã hiểu rõ hơn về cách chuẩn bị phòng ngừa vì họ đã coi đó là trách nhiệm cá nhân chứ không chỉ là trách nhiệm của chính quyền.

Khi năng lực của người dân được nâng cao và kết quả công việc của họ được các bên liên quan đánh giá tốt, các đại diện cộng đồng đã xây dựng được vị trí và hình ảnh của họ. Vào ngày Quốc tế Giảm nhẹ Thiên tai năm 2005, các cán bộ xã đã tham gia cùng với các thành viên cấp tỉnh, cấp huyện tại hội thảo Lập kế hoạch lồng ghép để chia sẻ kinh nghiệm và cách tiến hành quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và thảo luận về việc lồng ghép kế hoạch PCGNTT vào kế hoạch hàng năm về giảm nhẹ rủi ro thiên tai và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của huyện.

Bền vững:

Sau khi thực hiện đánh giá hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng, xây dựng kế hoạch PCGNTT và thực hiện các hoạt động giảm nhẹ thiên tai, năng lực của nhóm PCGNTT đã được củng cố và được thể hiện ở việc họ cảm thấy tự tin để áp dụng các hoạt động này tại các xã khác. Một số ban, ngành cùng tham gia đã cảm thấy rằng nhóm PCGNTT không cần thêm hỗ trợ từ các cơ quan cấp huyện, tỉnh. Theo thành viên nhóm PCGNTT và cán bộ huyện, người dân rất quan tâm đến cách tiếp cận có sự tham gia và cam kết phối hợp và đóng góp ý kiến. Trong phần lớn trường hợp họ đều có khả năng tham gia các hoạt động. Người dân tham gia trong nhóm nòng cốt, đồng thời tham dự các cuộc họp lấy ý kiến để xây dựng bản kế hoạch PCGNTT đã hiểu rõ tiến trình và vai trò cụ thể của họ.

Khả năng nhân rộng:

Thành viên nhóm PCGNTT và cán bộ xã báo cáo rằng họ đã sử dụng kỹ năng lập kế hoạch và kỹ năng vận động đã học được trong dự án này để thực hiện các hoạt động khác không do dự án tài trợ như xây hàng rào quanh nhà văn hoá xã và nâng cấp đường xá. Một cán bộ khuyến nông xã An Trung nói rằng chị đã sử dụng năng lực đã được củng cố qua tập huấn để tổ chức các cuộc họp và điều chỉnh nội dung theo nhu cầu của nông dân.

Dựa vào thành công của Giai đoạn I (2004-2006), dự án tiếp tục Giai đoạn II (2007 - 2008) với mục tiêu tăng cường hệ thống cảnh báo sớm, phòng chống thiên tai và năng lực của hộ gia đình, cộng đồng, các tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương để giảm nhẹ ảnh hưởng của lụt bão xảy ra theo chu kỳ.

Thông tin liên hệ:

Nguyễn Văn Bằng,
Quản lý Dự án
Tổ chức CARE Quốc tế tại
Việt Nam.

ĐT: 84 -056 817949;
E-mail: nvbang@carehcm.org

Tên dự án: Phòng chống Thiệt hại cho Nhà cửa do Bão gây ra ở miền Trung Việt Nam

- **Địa điểm:** Tỉnh Thừa Thiên Huế
- **Thời gian:** Từ năm 1999
- **Mục đích dự án:** Ổn định và cải thiện điều kiện kinh tế cho các gia đình và các xã nghèo và dễ bị tổn thương tại miền Trung Việt Nam; Giảm tổn thất về kinh tế do thiệt hại về nhà và các công trình công cộng cho hộ gia đình và cộng đồng; Khuyến khích áp dụng kỹ thuật xây nhà chống bão cho các ngôi nhà hiện có và nhà xây mới; và Thiết lập môi trường để những hoạt động này có thể tiến hành.
- **Kết quả của điển hình:** Dự án đã đào tạo hơn 2.000 người dân địa phương về kỹ thuật xây nhà an toàn chống bão và phòng chống thiên tai trong 50 khoá tập huấn.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** liên quan tới Khung Hành động HYOGO, Ưu tiên 2 và 3 về xây dựng năng lực và trao đổi, quản lý thông tin.
- **Thông tin chung:** Chương trình này bắt đầu năm 1999 và đang tiếp tục với các giai đoạn tiếp theo. Giai đoạn 1 và 2 được thực hiện từ năm 1999 đến 2003 do Cơ quan Phát triển Quốc tế Ca-na-đa (CIDA) tài trợ và giai đoạn 3, 4 và 5 do Chương trình Phòng chống Thiên tai của Vụ Cứu trợ Nhân đạo thuộc Ủy ban Châu Âu (ECHO) tài trợ. Giai đoạn hiện tại sẽ thực hiện đến năm 2008.

Tóm tắt:

Dự án Phòng chống Thiệt hại cho Nhà cửa của tổ chức Hội thảo Phát triển Pháp (DWF) tại tỉnh Thừa Thiên Huế tập trung vào việc gia cố những ngôi nhà sẵn có. Một trong những hoạt động dự án là tập huấn cho thợ xây địa phương về kỹ thuật gia cố nhà và xây nhà chống bão.

Tổ chức DWF tổ chức các khoá tập huấn cho đại diện cộng đồng, cán bộ lãnh đạo thôn và thợ xây để họ có thể học hỏi và thảo luận về nhu cầu gia cố nhà và các công trình công cộng. Tập huấn cũng giúp thợ xây và thợ mộc được đào tạo về kỹ thuật và thực hành cách gia cố cho nhiều loại công trình khác nhau.

Đối với nhiều người tham dự khoá tập huấn đây là cơ hội đầu tiên họ được thảo luận với các chuyên gia về các vấn đề nhà ở tại địa phương và các vấn đề xây dựng nói chung. Điều này rất quan trọng vì mỗi xã đều có kiểu nhà và nhu cầu riêng mà rất ít các công trình xây dựng giống nhau. Cần phải có sự kết hợp giữa kiến thức địa phương và lý thuyết chung về giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

Các buổi tập huấn xem xét các vấn đề phòng chống thiệt hại do bão, những lý thuyết và phương pháp thực tế phù hợp với địa phương và học viên tích cực đóng góp kinh nghiệm của mình. Sau đó học viên thực hành công việc tại những công trình địa phương để áp dụng các kỹ thuật khác nhau. Đây là những cách kỹ thuật đơn giản để gia cố một ngôi nhà vững chắc hơn. Kỹ thuật này chỉ mất vài giờ để thực hiện với một số thao tác do tổ chức DWF sáng kiến nhưng cũng có một số kỹ thuật đã có từ trước ở các xã nhưng lâu không được áp dụng. Sau khoá tập huấn, mỗi học viên còn được nhận một cuốn sổ tay hướng dẫn xây nhà chống bão.

Tổ chức DWF khuyến khích áp dụng mười nguyên tắc cơ bản trong xây dựng nhà chống bão. Năm 2006, Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã công nhận mười nguyên tắc này là hướng dẫn chính thức. Sau một vài năm, tổ chức DWF đã thiết kế một loạt các thiết bị gia cố nhỏ khác nhau, được dùng để kết nối các phần của ngôi nhà hiện có. Các biện pháp kỹ thuật đảm bảo các phần của ngôi nhà cần phải được liên kết với nhau một cách chắc chắn, mái nhà phải được giằng an toàn với các móc neo và thanh gia cố, công trình phải có cửa tốt và then chốt, tường phải chịu được nước và gió.

Ở đa số nhà ở, các phần khác nhau của ngôi nhà không được liên kết và níu với nhau hoặc không thích ứng, có nghĩa là mái nhà có thể bị bứt hoặc tốc lên, hoặc toàn bộ phần khung sườn mái có thể bị dịch chuyển; để khắc phục sự cố này, mỗi một bộ phận (vì kèo, đòn tay, rui, tấm lợp, các cột đỡ...) phải được neo giữ chặt vào các bộ phận liền kề. Để thực hiện việc này cần có các móc neo kim loại, dây nối và thanh gia cố. Mái hiện nên tách rời với mái chính vì mái hiện rất dễ bị tốc và sẽ ảnh hưởng đến mái nhà chính. Cửa chớp và cửa sổ giúp cho tường và mái không bị tác động nhưng nhiều nhà lại không có cửa chớp nên cần bổ sung cửa. Nếu cửa chớp không có khả năng phòng chống, nên có sự hài hoà giữa các lỗ cửa ở các mặt đối diện nhau của ngôi nhà để tránh tạo ra áp suất lớn bên trong và làm tung mái.



Móc neo do tổ chức DWF giới thiệu để níu những phần mái nhà

Đánh giá sau khoá tập huấn đã chỉ ra rằng thợ xây địa phương đã tự tin áp dụng kỹ thuật mới và chia sẻ kỹ thuật này với những người khác. Họ đã sẵn sàng khuyến khích dùng kỹ thuật xây nhà phòng chống bão cho các xã trong và ngoài khu vực trọng điểm.

Sáng kiến:

Với các dự án, tổ chức tập huấn cho người dân là hoạt động bình thường. Nhưng hoạt động này có tính sáng kiến ngay với chính bản thân người tham dự. Thợ xây địa phương thường làm việc theo nhóm nhỏ cho chính hàng xóm của mình. Họ cũng là nông dân hay ngư dân như những khách hàng của mình vì thế họ hiểu nhu cầu và hoàn cảnh địa phương.

Tổ chức DWF không chỉ tập huấn cho cho đa số thợ xây ở từng xã để công nhận và áp dụng mười nguyên tắc cơ bản xây dựng nhà chống bão mà còn tập huấn cho lãnh đạo thôn/xã hiểu và có khả năng giải thích những kỹ thuật này với các hộ gia đình. Việc này thúc đẩy vai trò của thợ xây địa phương như những cố vấn xây dựng an toàn. Trong các buổi tập huấn về kỹ thuật xây dựng an toàn, kiến trúc sư cũng tham gia hỗ trợ.

Bên cạnh đó, kỹ thuật xây dựng cũng giới thiệu các thiết bị gia cố đơn giản và dễ sử dụng. Mười nguyên tắc cơ bản của tổ chức DWF đã được chứng minh là hữu dụng và hiệu quả. Chúng có thể là những hoạt động đơn giản như trồng cây quanh nhà để chắn gió lớn. Các kỹ thuật xây dựng khác cũng rất linh hoạt để phù hợp với các điều kiện khác nhau của từng ngôi nhà sẵn có.

"Chọn địa điểm cẩn thận để giảm lực tác động của gió; Xây dựng nhà ở có hình dạng đơn giản để tránh áp lực âm; Xây dựng mái nghiêng với một góc 30^o - 45^o để tránh khỏi bị tốc mái; Tránh làm mái đua rộng; Mái hiên nên tách rời phần nhà chính; Đảm bảo rằng các bộ phận: nền móng, tường, kết cấu mái và kết cấu bao che đều được liên kết và neo giữ chắc với nhau; Gia cường hệ tam giác ngang và đứng (thang chống chéo) của khung sườn; Đảm bảo các tấm mái lợp được giữ chặt vào cấu trúc mái để tránh khỏi bị gió tốc; Kích thước các lỗ cửa ở các tường đối diện phải như nhau; Cửa đi, cửa sổ phải khít, đủ then, chốt để khoá, giằng được; Trồng cây xung quanh nhà để chắn gió"

Khác biệt:

Tập huấn cho thợ xây đã tạo được tác động đặc biệt tới cộng đồng. Đối với người dân làng, quyết định và niềm tin của họ căn cứ từ kinh nghiệm được chia sẻ trong xóm giềng và trong gia đình trải qua các thế hệ. Tuy vậy, các học viên vẫn sẵn sàng chấp nhận những thông tin và kiến thức mới do dự án cung cấp.

Thông qua tập huấn và thảo luận, một mạng lưới các xã được hỗ trợ để trao đổi ý kiến và kinh nghiệm, xây dựng các hoạt động và giúp cho tiếng nói của người dân trong làng xã được lắng nghe. Đây cũng là một diễn đàn không chính thức cho tất cả những thành viên chính thảo luận về kỹ thuật, các hoạt động tuyên truyền và các vấn đề gia cố nhà ở khác tại các xã khác nhau. Một số thành viên đề xuất việc kết hợp kỹ thuật truyền thống vào các tiêu chuẩn xây dựng hiện đại.

Bền vững:

Tính hiệu quả và khả thi được thể hiện rõ trong các kỹ thuật xây dựng này. Dự án nâng cao năng lực cho người dân địa phương về mười nguyên tắc xây dựng cơ bản, khuyến khích những phương pháp thi công mới và vận dụng linh hoạt những kỹ thuật truyền thống.

Khả năng nhân rộng:

Kỹ thuật gia cố nhà không cố định cho bất kể một loại công trình đặc biệt nào. Thợ xây và kiến trúc sư có thể sử dụng hướng dẫn cho các loại nhà khác nhau trong hầu hết các vùng miền tại Việt nam cũng như ở các nước khác.

Thông tin liên hệ:

Guillaume Chantry,
Điều phối viên,
Hội thảo phát triển Pháp,
Huế - Thừa Thiên Huế.

ĐT: 054 84 82 31,
Email: dwvn@dwf.org

Tên dự án: Phòng ngừa thảm họa dựa vào Cộng đồng tại Việt Nam

- **Địa điểm:** Tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Ninh Thuận và Bình Thuận
- **Thời gian:** Tháng 1 năm 2007 - tháng 4 năm 2008
- **Mục đích dự án:** Giảm ảnh hưởng của thảm họa thiên tai thường xuyên cho các cộng đồng dễ bị tổn thương tại Việt Nam bằng cách củng cố khả năng ứng phó của 16 xã của Bình Thuận, Ninh Thuận, Thừa Thiên Huế và Quảng Trị bằng cách tiếp cận dựa vào cộng đồng với sự hỗ trợ của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.
- **Kết quả của Điển hình:** Bốn cuộc họp đã được tổ chức với sự tham gia của hơn 80 lãnh đạo cấp tỉnh, huyện và xã. Tính dễ bị tổn thương của cộng đồng, khả năng, rủi ro và các sáng kiến giảm nhẹ rủi ro có liên quan đã được thảo luận. Sau mỗi cuộc họp, thoả thuận về các biện pháp giảm nhẹ rủi ro và kế hoạch lồng ghép sáng kiến của địa phương vào kế hoạch phát triển tổng thể đã được thực hiện.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Hoạt động vận động này dựa vào Mục tiêu số 1, Khung Hành động HYOGO.
- **Thông tin chung:** Dự án được thực hiện bởi liên minh Hội Chữ thập đỏ Hà Lan (cơ quan phụ trách); Hội Chữ thập đỏ Tây Ban Nha và Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (cơ quan thực hiện).

Tóm tắt:

Vào tháng 7 và tháng 8 năm 2007, Hội Chữ thập đỏ Hà Lan, Hội Chữ thập đỏ Tây Ban Nha và Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã tổ chức các cuộc họp vận động lồng ghép Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng vào kế hoạch chung của chính quyền địa phương tại tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Ninh Thuận và Bình Thuận. Các cuộc họp này nhằm mục đích giúp chính quyền địa phương nhận thức được những rủi ro ở cấp cơ sở và những đề xuất đã được những cộng đồng này xây dựng.

Chính phủ Việt Nam nhận thức được các thảm họa thiên tai cũng như các rủi ro. Các cấp chính quyền địa phương thường có kế hoạch phòng ngừa thảm họa cấp xã, bao gồm các biện pháp giảm nhẹ tính dễ bị tổn thương. Tuy nhiên, những kế hoạch này thường căn cứ vào những hướng dẫn chính sách "từ trên xuống" nên người dân địa phương có rất ít hoặc không có cơ hội tham gia đóng góp xây dựng.

Các hướng dẫn viên của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (CTĐVN) đã tổ chức đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng, lập kế hoạch phòng ngừa thảm họa cấp xã tại 16 xã dự án thuộc 4 tỉnh: Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Ninh Thuận và Bình Thuận với sự hỗ trợ của Hội Chữ thập đỏ Tây Ban Nha. Đánh giá này là một hoạt động có sự tham gia dựa vào việc xác định điểm mạnh và điểm yếu của người dân, hộ gia đình và cộng đồng và tính dễ bị tổn thương của họ trước thảm họa. Điểm thuận lợi của đánh giá có sự tham gia này là nó quan tâm đến những nhu cầu của địa phương và huy động người dân địa phương tham gia quá trình thực hiện. Theo mô hình này, cộng đồng đưa ra một danh sách các giải pháp giảm nhẹ thảm họa. Để tối đa hoá hiệu quả của các kế hoạch phòng ngừa thảm họa của chính quyền địa phương và phương pháp đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng, mỗi xã cần thiết lập một cơ chế lồng ghép hai kết quả này. Đây cũng là lý do dự án giới thiệu cách đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng.

Hội CTĐ Hà Lan và Hội CTĐ Việt Nam quyết định vận động mạnh mẽ hơn để lồng ghép kế hoạch phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng vào những chiến lược phát triển lâu dài trên phạm vi cả nước. Việc vận động này cần mở rộng những nỗ lực điều phối và cơ chế hỗ trợ có thể thực hiện được với các cơ quan chính phủ như Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc các tổ chức quốc tế khác hoạt động trong lĩnh vực phòng chống thiên tai hoặc các lĩnh vực có liên quan. Việc này sẽ đóng góp cho việc lồng ghép giảm nhẹ rủi ro thảm họa vào chương trình nghị sự của địa phương tốt hơn - phù hợp với Khung Hành động HYOGO 2005 - 2015.

Hội CTĐ Hà Lan và các đối tác tham gia dự án đã tổ chức các buổi họp vận động chính sách tại bốn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức cho chính quyền địa phương về nhu cầu đưa ra các sáng kiến, mong đợi và các ưu tiên giảm nhẹ rủi ro thiên tai của người dân cấp cơ sở, khuyến khích chính quyền địa phương lồng ghép các ưu tiên mà đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng đã xác định vào kế hoạch phát triển chung. Ủy ban Nhân dân các cấp tỉnh, huyện và xã đã tham gia cùng các bên liên quan như Sở và Phòng Kế hoạch và Đầu tư, các Ban Chỉ huy Phòng chống Lụt bão, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tài chính, quân đội và các cơ quan khác.

Trong các cuộc họp này, Hội CTĐ Việt Nam đã bàn giao các báo cáo đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng cho các cấp lãnh đạo và vận động lồng ghép kết quả đánh giá vào kế hoạch phòng ngừa thảm họa và kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội. Quá trình thực hiện và kết quả của đánh giá tại từng xã được trình bày cùng với các phát hiện chính về tính dễ bị tổn thương, khả năng và các sáng kiến giảm nhẹ rủi ro. Các thành viên thảo luận những cách lồng ghép sáng kiến của cơ sở vào kế hoạch tổng thể, đặc biệt là sẵn sàng trước thiên tai. Các thành viên tập trung vào từng biện pháp giảm nhẹ rủi ro, nhấn mạnh vào giải pháp thực hiện và nguồn lực đảm bảo. Sự hợp tác này đã đưa đến những kết quả tích cực cho cộng đồng. Ví dụ như trong cuộc họp ở Ninh Thuận, dựa vào đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng, nhu cầu cần có hệ thống thu gom rác thải đã được đưa ra như một hạng mục mới trong kế hoạch dự án.

Các cán bộ tham gia dự án cũng nhận ra đây là cơ hội tốt để bổ sung các cuộc họp vận động chính sách giữa Hội CTĐ Việt Nam và chính quyền địa phương vào trong quá trình đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng.

Sáng kiến:

Vận động lồng ghép kết quả của đánh giá Hiểm họa, Tình trạng dễ bị tổn thương và Khả năng vào các chiến lược sẵn có của địa phương là vấn đề quan trọng để đảm bảo rằng các biện pháp đề xuất để giải quyết nhu cầu của cộng đồng sẽ được theo dõi thực hiện và không trùng lặp với các kế hoạch (đã được duyệt) khác.

Từ kinh nghiệm này, Hội CTĐ Việt Nam thấy rằng việc lồng ghép kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch hành động phòng ngừa thảm họa vào cơ chế lập kế hoạch của chính quyền địa phương còn tương đối yếu do thiếu thông tin qua lại và sự cam kết. Điều này cản trở tính bền vững của dự án và lãng phí rất nhiều thông tin quan trọng thu thập được trong quá trình đánh giá do chỉ tập trung chú ý vào những biện pháp được chọn để dự án hỗ trợ. Tuy nhiên, sáng kiến này đảm bảo rằng người dân cộng đồng có cơ hội để nói lên nhu cầu về việc lồng ghép và thông tin được thảo luận chính thức với lãnh đạo và những người ra quyết định từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh.

Khác biệt:

Các cuộc họp vận động đã nâng cao nhận thức của chính quyền địa phương về thảm họa, đặc biệt là ở cấp tỉnh. Trong cuộc họp, thành viên của cộng đồng địa phương trình bày các vấn đề cấp bách, những mối đe dọa và rủi ro để chính quyền và các bên đối tác cùng quan tâm, sau cùng lồng ghép phòng ngừa thảm họa vào bối cảnh phát triển kinh tế xã hội chung rộng lớn hơn.

Đây cũng là cơ hội tốt để các bên liên quan từ các ban ngành và các cấp khác nhau thảo luận trực tiếp vấn đề này và đi đến thống nhất. Sự tham gia của các cấp chính quyền và cán bộ Hội CTĐ Việt Nam và Hội CTĐ Hà Lan củng cố sự hiểu biết lẫn nhau và đem lại những hỗ trợ vững chắc cho việc thực hiện dự án. Các cuộc họp này đã đi đến sự thống nhất và kế hoạch hành động nhằm củng cố sự cam kết và trách nhiệm của từng cấp. Trong một số cuộc họp như cuộc họp ở Ninh Thuận và Bình Thuận, hành động và các cuộc họp tiếp theo cũng đã được thống nhất.

Bền vững:

Các cuộc họp rõ ràng đã đóng góp cho tính bền vững của việc phòng ngừa thảm họa và giảm nhẹ rủi ro trong khu vực được quan tâm. Các cuộc họp cũng đã khuyến khích và cung cấp các phương tiện để lãnh đạo địa phương hiểu các hoạt động ở cấp cơ sở, vì thế họ có khả năng lồng ghép được những ý tưởng này vào trong kế hoạch cố định hàng năm của chính quyền.

Việc tổ chức những cuộc họp này là bền vững khi lãnh đạo địa phương nhận thức được tầm quan trọng của việc chia sẻ thông tin và học hỏi lẫn nhau từ chính cộng đồng.

Khả năng nhân rộng:

Từ "Vận động" được dịch từ gốc từ tiếng Anh "Advocacy" do không có chuyên ngữ thích hợp nên được tạm dùng trong tiếng Việt là "Vận động chính sách". Cụm từ này chưa thực sự rõ nghĩa và hơi trang trọng quá vì ở Việt Nam chính sách thường được hiểu là những vấn đề của cấp cao và được áp dụng từ trên xuống. Hội CTĐ đang cố gắng tìm một cách "diễn đạt" tốt hơn cho hoạt động này.

Ban đầu chỉ có bốn cuộc họp được tổ chức ở Ninh Thuận, Bình Thuận, Huế và Quảng Trị trong khuôn khổ dự án do Chương trình Phòng chống Thiên tai của Vụ Cứu trợ Nhân đạo thuộc Ủy ban Châu Âu (DIPECHO) tài trợ. Tuy nhiên, dựa vào kết quả của những cuộc họp này, Hội CTĐ Việt Nam đã nghiên cứu khả năng nhân rộng cuộc họp này sang một dự án phòng ngừa thảm họa khác đang được thực hiện, là dự án do EuropeAid tài trợ.

Thúc đẩy sự hợp tác và lồng ghép các hoạt động dự án vào kế hoạch của chính quyền địa phương là phương pháp hiệu quả nên được áp dụng rộng rãi. Việc tổ chức những cuộc họp như thế này rất đơn giản và chỉ cần một nguồn lực nhất định.

Thông tin liên hệ:

Trần Tú Anh;
Điều phối viên Chương trình
Hội Chữ thập đỏ Hà Lan.

ĐT: 04 9425572/0913 526972;
Email: tran.tuanh@nlrc.org.vn



Bản đồ Hiểm họa với các Thông tin Khoa học Đơn giản hỗ trợ Cộng đồng trong Giảm nhẹ Thiên tai

Tên dự án: Tăng cường An toàn cho Người, Quản lý Môi trường và Thiên tai

- **Địa điểm:** Huyện Phú Lộc, Thừa Thiên Huế
- **Thời gian:** Tháng 6 năm 2005 - tháng 11 năm 2006
- **Mục đích dự án:** Tăng cường an toàn cho người dân ở khu vực miền Trung Việt Nam thông qua xây dựng năng lực để đối phó với biến đổi khí hậu và tác động của thiên tai như lũ lụt và bão.
- **Kết quả của điển hình:** Ba Bản đồ Hiểm họa đã được xây dựng cho ba xã dự án. Kết quả từ những bản đồ này được nghiên cứu và áp dụng vào bản Kế hoạch Cộng đồng An toàn hơn - một hợp phần trong dự án Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng của CECI.
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Mô hình này góp phần thực hiện Ưu tiên số 2, Khung Hành động HYOGO.
- **Thông tin chung:** Lập bản đồ hiểm họa là một hoạt động trong dự án Tăng cường an toàn cho Người, Quản lý Môi trường và Thiên tai. Dự án này do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tài trợ thông qua quỹ Đối nghèo và Môi trường. CECI, Đại học KYOTO và tỉnh Thừa Thiên Huế cùng phối hợp thực hiện. Các đối tác khác của dự án là Đại học Huế, Viện Khí tượng Thủy văn, Ban Chỉ huy Phòng chống Lũ lụt, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tài nguyên Môi trường.

Tóm tắt:

Trung tâm Nghiên cứu và Hợp tác Quốc tế Ca-na-đa (CECI) xây dựng dự án: "Bản đồ Quản lý Hiểm họa" nhằm cung cấp cho cộng đồng và cán bộ địa phương thông tin đầy đủ hơn về những khu vực dễ bị tổn thương theo cách trình bày đơn giản để địa phương có thể hiểu và áp dụng dễ dàng.

Dự án kết hợp với Trung tâm Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn của trường Đại học Huế và Ban Chỉ huy Phòng chống Lũ lụt tỉnh Thừa Thiên Huế để xây dựng Bản đồ Quản lý Hiểm họa dựa vào Cộng đồng. Bản đồ này tập trung vào các vấn đề môi trường, cung cấp số liệu khoa học và các thông tin thu thập được từ cộng đồng cho từng xã. Kiến thức của người dân địa phương về các số liệu kỹ thuật về thiên tai còn hạn chế và rất ít cộng đồng hiểu các báo cáo nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Do vậy, cộng đồng không xác định được tất cả những hiểm họa họ phải đối mặt và đã nảy sinh thiếu sót trong bản kế hoạch quản lý thiên tai. Việc cố gắng đơn giản hoá những số liệu khoa học về khí hậu, các loại hiểm họa và môi trường để khuyến khích cộng đồng đề ra những lựa chọn phát triển bền vững, sáng suốt là rất quan trọng.

Mục tiêu cụ thể của Bản đồ Quản lý Hiểm họa bao gồm:

Xác định hiểm họa để phòng ngừa và giảm thiểu tác động của thiên tai tạo cơ hội cho cộng đồng tham gia lồng ghép và lập kế hoạch tốt hơn; Sử dụng bản đồ như một công cụ cho chính quyền địa phương quản lý tình hình môi trường và ảnh hưởng của thiên tai; Tăng cường kiến thức của cộng đồng về các vấn đề thiên tai bằng cách định hướng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội theo các biện pháp thích ứng với thay đổi khí hậu; Đề ra những biện pháp phòng ngừa khi thiên tai xảy ra.

Các chuyên gia của Đại học Huế đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để khảo sát và xác định tình trạng hiểm họa và mức độ dễ bị tổn thương đối với thiên dựa trên những thông tin lịch sử. Khảo sát cũng tìm hiểu mức sống của người dân và kinh tế hộ gia đình. Trong quá trình tập huấn về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng, lãnh đạo xã xây dựng bản đồ hiểm họa cơ bản. Những bản đồ này sau đó được CECI so sánh với bản đồ của các chuyên gia thuộc Đại học Huế trước khi đưa ra sản phẩm cuối cùng. Các chuyên gia đã sử dụng một số công cụ khoa học như bản đồ số hoá và Hệ thống Thông tin Địa lý (GIS).

Thông tin bản đồ bao gồm các dạng thiên tai xảy ra trong khu vực xã, xác định khu vực nguy cơ cao và ba mức độ cảnh báo ở cấp thấp, trung bình hoặc cao. Việc này giúp người dân nhận diện được những mức cảnh báo, đi sơ tán sớm hoặc phục hồi nhanh chóng khi thiên tai xảy ra.

Một bản đồ hiểm họa hoàn thiện gồm hai phần. Phần đầu tiên xác định các khu vực hiểm họa và đánh dấu bằng một biểu tượng. Phần thứ hai là bản phân tích cụ thể về các dạng thiên tai và các vấn đề môi trường. Phần này cung cấp thông tin chi tiết về dạng thiên tai, khu vực ảnh hưởng và thời gian thường xảy ra. Ví dụ, Bản đồ Hiểm họa xã Lộc Bình xác định lũ lụt, hạn hán, xâm mặn, lở đất và ô nhiễm môi trường là các hiểm họa thiên tai của xã và phân tích đầy đủ. Bản đồ được trình bày đơn giản, cung cấp nhiều thông tin. Cộng đồng và nhóm cán bộ dự án đã áp dụng công cụ hữu hiệu này để điều chỉnh kế hoạch ứng phó thiên tai và khuyến nghị những biện pháp can thiệp bổ sung.



Bản đồ quản lý Hiểm họa của xã Lộc Bình

Sáng kiến:

Người dân đôi khi thường không thể tự nhận biết được tất cả các yếu tố rủi ro, trong khi các báo cáo khoa học về hiểm họa này lại quá chuyên môn. Tuy vậy, sáng kiến này đã đơn giản hoá các số liệu khoa học về khí hậu, các loại hiểm họa và môi trường để hỗ trợ cộng đồng trong lập kế hoạch quản lý thiên tai. Biện pháp trên giúp giảm thiểu tính dễ bị tổn thương của cộng đồng thông qua nâng cao chất lượng của đánh giá rủi ro. Quá trình này yêu cầu cộng đồng hoàn thiện bản đồ hiểm họa cơ bản và sau đó so sánh bản đồ này với phân tích của các chuyên gia để hoàn thiện bản đồ cuối cùng cho súc tích và phù hợp với cộng đồng địa phương.

Dựa vào khảo sát và thông tin của hệ thống GIS và hồ sơ về thiên tai trước đây, bản đồ cung cấp thông tin chi tiết và các bằng chứng rõ ràng về thiên tai trong khu vực. Một bản đồ hiểm họa chỉ có hai hoặc ba trang nhưng đã minh họa được hiện trạng chung của xã. Ví dụ như phần phân tích trong Bản đồ hiểm họa xã Lộc An mô tả chi tiết khu vực bị lũ lụt hàng năm.

Khu vực bị lũ lụt nặng nề là thôn Châu Thanh, Hải Hà và Xuân Lai, khu vực lũ thấp dọc bờ sông và trung tâm các xã Đông, Nam,... Lũ xảy ra từ tháng 9 đến tháng 11 và kéo dài ít nhất 2-3 ngày, đôi khi là từ 5 - 10 ngày...

Khác biệt:

Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng phụ thuộc vào kiến thức của cộng đồng để xác định những rủi ro của địa phương. Mô hình này đã sử dụng kiến thức chuyên môn để cải thiện việc lập kế hoạch quản lý thiên tai mà không làm giảm tầm quan trọng của sự tham gia và đóng góp của cộng đồng. Bản đồ hiểm họa xác định các rủi ro thiên tai và gợi ý những biện pháp can thiệp và giải pháp cho xã dự án. Đây là một công cụ tốt cho chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc lập kế hoạch cộng đồng an toàn hơn. Việc tạo ra các bản đồ này đồng thời cũng yêu cầu nâng cao kiến thức về các loại hình thiên tai và hiện trạng môi trường trong lập kế hoạch phát triển.

Các bản đồ cũng đã mô tả những điều kiện địa hình và địa lý và các khu vực an toàn hay dễ bị đe dọa để sơ tán dân. Trong hội thảo cuối cùng, có hai xã đã xác định được vị trí tái định cư cho người dân sống ở khu vực dễ bị tổn thương nhằm có cách giải quyết lâu dài. Vì việc định cư cho người dân từ địa điểm cũ sang địa điểm định cư mới cần có đánh giá xã hội, kinh tế và môi trường thích hợp, bản đồ hiểm họa và các nghiên cứu phân tích đường như đã cung cấp cho chính quyền địa phương những bằng chứng thuyết phục để xác định địa điểm tái định cư để nơi này là một lựa chọn thiết thực giúp cải thiện việc lập kế hoạch sử dụng đất và quản lý thiên tai.

Bền vững:

Bản đồ là một công cụ hữu hiệu cho cả chính quyền và cộng đồng địa phương khi muốn hiểu rõ hiện trạng thiên tai nhưng những bản đồ này cần phải được cập nhật thường xuyên để đảm bảo tính chính xác. Chính quyền địa phương tham gia dự án ngay từ đầu đã nhận thấy tầm quan trọng và hữu ích của việc lập bản đồ hiểm họa này. Do đó, khả năng chính quyền địa phương sẽ tiếp tục sử dụng bản đồ cũng tăng lên.

Khả năng nhân rộng:

Mô hình này dễ thực hiện và có thể nhân rộng được. Tuy nhiên, hoạt động này cần phải có sự đóng góp chuyên môn của các chuyên gia. Vì vậy, việc điều phối giữa các chuyên gia và lãnh đạo cộng đồng là hết sức cần thiết.

Thông tin liên hệ:

Kathleen McLaughlin,
Giám đốc
Viện trợ Nhân đạo,
CECI.

Tel: 514-875-9911 máy lẻ 268;
Email:kathleenm@ceci.ca

Tên dự án: Quản lý Thiên tai dựa vào Cộng đồng.

- **Địa điểm:** Hà Tĩnh, Nghệ An.
- **Thời gian:** 2003 - 2008
- **Mục đích dự án:** Lãnh đạo cộng đồng hiểu, hỗ trợ và thực hiện các kế hoạch quản lý thiên tai có sự tham gia và có trọng điểm; Những cán bộ quản lý thiên tai cấp tỉnh và huyện được chuẩn bị tốt hơn và có khả năng ứng phó nhân đạo kịp thời và hiệu quả; Các xã bị ảnh hưởng bởi lũ lụt được chuẩn bị để giảm nhẹ ảnh hưởng của lũ lụt đối với sức khoẻ, kinh tế và môi trường; Các bên liên quan cấp tỉnh và quốc gia phối hợp và vận động, chia sẻ thông tin về các vấn đề và chiến lược quản lý thiên tai.
- **Kết quả của Diễn hình:** Một mạng lưới gồm 123 Tình nguyện viên đã được thành lập và duy trì tại 08 xã với những đóng góp tích cực và hiệu quả trong việc truyền tải thông điệp về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng..
- **Cách tiếp cận chiến lược:** Mô hình này góp phần thực hiện Khung Hành động HYOGO, Ưu tiên số 1 và Mục tiêu Quốc gia Việt Nam, Mục tiêu số 1.
- **Thông tin chung:** Oxfam Hồng Kông thực hiện các dự án nhân đạo tại Việt Nam từ năm 1993, chủ yếu là về cứu trợ thiên tai. Từ năm 2002, OHK thử nghiệm dự án Quản lý Thiên tai dựa vào Cộng đồng và xây dựng mô hình và hướng dẫn về Quản lý Thiên tai dựa vào Cộng đồng. Từ năm 2003, các dự án Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng được thực hiện tại sáu xã ở huyện Vũ Quang và Hương Khê và sau đó là Hương Sơn, Thanh Hoá và huyện Thanh Chương tỉnh Nghệ An. Năm 2005, OHK mở rộng dự án Quản lý Thiên tai dựa vào Cộng đồng ra tỉnh Quảng Trị.

Tóm tắt:

Dự án sử dụng một mạng lưới tình nguyện viên hiệu quả tại huyện Vũ Quang, Hương Khê và Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An để tuyên truyền thông tin, giáo dục, truyền thông.

Mạng lưới Tình nguyện viên bắt đầu hoạt động từ năm 2006 tại tám xã dự án, là khu vực thường xảy ra các loại thiên tai như bão, lũ, lũ quét, bão to kèm theo sấm sét, đe dọa sinh kế và các hộ gia đình. Hệ thống cảnh báo sớm còn yếu, các biện pháp ứng phó không hiệu quả, không kịp thời sơ tán hoặc do thái độ bất cẩn của người dân khi đi lấy gỗ và củi hoặc vượt sông trong mùa mưa lũ càng gia tăng các nguy cơ do thiên tai gây ra. Lịch mùa vụ không phù hợp, thiếu dự báo thời tiết dài hạn và nhận thức hạn chế về các rủi ro thiên tai cũng làm cho vấn đề nghiêm trọng hơn.

Để giảm thiểu các tác động của lũ lụt tới sức khoẻ, kinh tế và môi trường đối với người dân địa phương, tổ chức Oxfam Hồng Kông đã thiết lập một mạng lưới các tình nguyện viên từ năm 2006. Những Tình nguyện viên này chịu trách nhiệm trong các chiến dịch nâng cao nhận thức về phòng ngừa thiên tai, phổ biến các tài liệu và thông điệp Thông tin, Giáo dục, Truyền thông đến từng hộ gia đình; hỗ trợ thực hiện và giám sát kế hoạch hành động quản lý thiên tai của thôn.

Mạng lưới này bao gồm 123 Tình nguyện viên. Trong mỗi nhóm xã, gồm từ 10 - 15 thành viên, có 5 thành viên là đại diện của Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Đội Xung kích, Ban Văn hoá Thông tin, Ban Chỉ huy Phòng chống Lũ lụt bão và một đại diện của mỗi thôn. Ngoài ra, phải có ít nhất 60% thành viên là nữ để đảm bảo thúc đẩy việc lồng ghép giới trong quản lý thiên tai.

Để trở thành một tình nguyện viên về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng, mỗi thành viên phải được người dân địa phương dựa vào sự nhiệt tình, cam kết có thời gian tham gia, có kiến thức đầy đủ về các hiểm họa, nguyên nhân/ hậu quả và các biện pháp giảm nhẹ từ các chương trình do Oxfam thực hiện trước đây. Một tiêu chí lựa chọn quan trọng khác là khả năng truyền thông. Để hỗ trợ thêm, mỗi tình nguyện viên được nhận kinh phí đi lại 50.000 đồng (3 Đô la) một tháng. Oxfam cũng đề nghị chính quyền xã hỗ trợ cho các tình nguyện viên bằng việc giảm đóng góp hoặc miễn trừ một số hoạt động khác của xã.

Vào tháng 7 năm 2006, tất cả các tình nguyện viên đã họp với cán bộ của tổ chức Oxfam để thảo luận chi tiết về nhiệm vụ, cách tổ chức và cơ chế làm việc. Đầu tháng 8, mỗi nhóm đều được tập huấn một ngày về truyền thông, kỹ năng dẫn trình và sử dụng tài liệu truyền thông của Oxfam. Sau khóa tập huấn, các thành viên trong nhóm tự gặp gỡ và thảo luận về kế hoạch truyền thông của họ và gửi cho Ban quản lý dự án huyện phê duyệt. Bên cạnh đó, họ cũng đóng góp ý tưởng và nhận xét trong việc xây dựng các tài liệu truyền thông của dự án. Nhóm giúp điều chỉnh ngôn ngữ và hình ảnh cho phù hợp với địa phương để tài liệu có ích và gần gũi với người dân hơn.

Ở cấp thôn, các tình nguyện viên thường xuyên giao tiếp và trao đổi với những gia đình dễ bị tổn thương các thông tin về thực phẩm, cách bảo quản hạt giống và các biện pháp phòng ngừa cơ bản để bảo vệ bản thân họ và tài sản. Thảo luận chủ yếu tập trung vào các loại thảm họa, nguyên nhân của thiên tai, tính dễ bị tổn thương, các ký hiệu cảnh báo sớm, giảm nhẹ rủi ro, các hoạt động phòng ngừa và ứng phó khi thiên tai xảy ra... Các tình nguyện viên truyền tải thông tin thông qua các cuộc họp làng, các thảo luận nhóm thường xuyên gồm từ 5 đến 10 hộ gia đình ở một địa điểm gần nhau. Trong tháng đầu tiên, các hướng dẫn viên đã được tập huấn cùng thực hiện với các tình nguyện viên cho đến khi tình nguyện viên có thể hoạt động độc lập. Các thành viên trong nhóm họp mỗi tháng một lần để báo cáo tình hình thực hiện của họ và chia sẻ kinh nghiệm. Họ cũng gặp nhau thường xuyên khi các thành viên cần thảo luận hoặc tuyên truyền về phòng chống lũ lụt. Hàng năm, nhân viên Oxfam họp với các tình nguyện viên một lần để thảo luận về hoạt động, khó khăn, nhu cầu của họ và tổ chức các đợt tập huấn bồi dưỡng.

Sáng kiến:

Hầu hết các Tình nguyện viên đều có khả năng thu hút sự tham gia nhiệt tình của cộng đồng đối với các tài liệu và thông điệp Thông tin, Giáo dục, Truyền thông. Hiện nay, ở mỗi xã đã có 10 - 15 tình nguyện viên có khả năng tổ chức các cuộc họp nhóm cho từ 5 đến 10 hộ gia đình.

Các chủ đề được các nhóm tình nguyện viên thường xuyên trao đổi với người dân bao gồm:

1. Các loại hiểm họa trong cộng đồng?
2. Nguyên nhân gây ra thảm họa?
3. Tại sao cộng đồng lại dễ bị tổn thương?
4. Làm thế nào để nhận biết các dấu hiệu cảnh báo sớm hoặc dấu hiệu cảnh báo sớm là gì?
5. Cách báo cáo những dấu hiệu này và báo cáo dấu hiệu cảnh báo sớm cho ai?
6. Những việc cần làm ở cấp hộ gia đình? ...ở cấp cộng đồng?
7. Làm thế nào để ngăn ngừa hoặc giảm nhẹ tác động của thiên tai?
8. Những việc gì cần thay đổi?

Khác biệt:

Các cộng đồng trọng điểm đã có sự tiến bộ lớn trong nhận thức và phòng ngừa. Mặc dù cần thời gian để đánh giá đo lường tác động và hiệu quả của các hoạt động nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi, bản đánh giá giữa kì của cuối năm 2006 đã khẳng định những kết quả ban đầu của mô hình. Các đối tác cấp huyện cũng báo cáo rằng trong cơn bão số 2 tại Hà Tĩnh vào tháng 8 năm 2007, các xã của dự án Oxfam không xảy ra thiệt hại về người và ít thiệt hại hơn so với các xã khác. Xã Đức Giang là một xã trong dự án Oxfam tại huyện Vũ Quang đã được biểu dương trên truyền hình vì là mô hình tốt về phòng ngừa.

Bền vững:

Những tình nguyện viên này sẽ trở thành lực lượng quan trọng để tuyên truyền về Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng tại cấp huyện và tỉnh nếu có đủ các hoạt động tiếp theo để hỗ trợ công việc của họ. Hiện nay Oxfam đang duy trì các cuộc họp thường xuyên để đánh giá và chia sẻ bài học kinh nghiệm cho tất cả các thành viên.

Các khoá tập huấn và xây dựng năng lực là hoạt động đầu tiên đối với cộng đồng địa phương. Sau tháng đầu tiên, mạng lưới tình nguyện viên có thể hoạt động độc lập mà không cần sự hỗ trợ của các thúc đẩy viên. Với sự hỗ trợ và quan tâm của chính quyền địa phương, mạng lưới này sẽ tiếp tục duy trì và phát triển trong cộng đồng.

Khả năng nhân rộng:

Trong năm 2007, mạng lưới Tình nguyện viên tại 08 xã đã được mở rộng ra 17 xã trong khu vực trọng điểm của Oxfam. Các tỉnh và các tổ chức khác cũng có thể áp dụng mô hình này trong Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng, đặc biệt là tại những nơi đã có sẵn các mạng lưới Tình nguyện viên.

Thông tin liên hệ:

Nguyễn Thị Yến,
Cán bộ Chương trình Quản lý
Thiên tai
Oxfam Hồng Kông.

ĐT: 04 9454406 (máy lẻ: 106);
Email: yennt@ohk.org.vn

Phiếu câu hỏi Biên soạn Điển hình làm tốt

CHI TIẾT DỰ ÁN:

Thông tin chính	Nội dung
Tên dự án	<i>Tên chính xác của dự án/hoạt động có điển hình làm tốt là gì?</i>
Mục đích	<i>Mục đích và mục tiêu chính của dự án/hoạt động là gì?</i>
Địa điểm	<i>Dự án/hoạt động được thực hiện ở đâu (tỉnh+huyện+xã)?</i>
Thời gian thực hiện	<i>Ghi thời gian thực hiện cụ thể</i>
Ai	<i>Đối tác chính ở địa phương hoặc đối tượng hưởng lợi chính của dự án mà chúng tôi có thể liên hệ để xác định hiệu quả của dự án hoặc điển hình làm tốt?</i>

ĐIỂN HÌNH LÀM TỐT

Thông tin chính	Nội dung
Tiêu đề	<i>Hãy đặt cho ĐIỂN HÌNH LÀM TỐT một tiêu đề</i>
Tóm tắt	<i>Hãy tóm tắt sơ lược về điển hình làm tốt, nhấn mạnh những điểm có tính sáng tạo, và kết quả đạt được trong quá trình thực hiện dự án/ hoạt động.</i>
Tại sao?	<i>Điều gì bạn cho rằng điển hình làm tốt này đặc biệt, độc đáo?</i> <i>Tại sao điển hình này được coi là sáng tạo và khác biệt?</i> <i>Tại sao bạn cho là hiệu quả/ tác động của điển hình tốt này bền vững hoặc nó đóng góp cho sự cải thiện bền vững trong phòng chống thiên tai như thế nào?</i> <i>Khả năng nhân rộng hoạt động này ở địa phương khác như thế nào? Tại sao?</i> <i>Bạn có cho rằng điển hình làm tốt này có khả năng nhân rộng không chỉ trong công tác quản lý thiên tai hay không? Tại sao?</i>

Thông tin chính	Nội dung
Nhận xét	<i><u>Nhận xét cá nhân (nếu có) của bất kỳ bên liên quan nào trong quá trình thực hiện dự án (người dân địa phương, đối tác, cán bộ dự án...) và xin nêu rõ nguồn trích dẫn thông tin</u></i>
Khung Hành động Hyogo và các văn bản pháp luật	<i><u>Điển hình này có thể đề cập đến ưu tiên nào của Khung Hành động Hyogo? (nếu có). Hãy giải thích.</u></i>
Các thông tin khác	<i><u>Điển hình này có thể đề cập đến chính sách quốc gia hay luật nào? Hãy nêu chi tiết</u></i>
Ký hiệu và từ viết tắt	<i><u>Nếu các thông tin liên quan khác</u></i>
Hình ảnh minh họa	<p><i><u>Giải thích đầy đủ về các ký hiệu và từ viết tắt</u></i></p> <p><i><u>Nếu bạn có ảnh/tranh có thể làm cho các câu chuyện và điển hình thêm thú vị hãy liệt kê ở đây:</u></i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tên file (nếu là file điện tử) hoặc mã ảnh (nếu là ảnh in) 2. Mô tả ngắn gọn về tranh /ảnh 3. Chứng nhận của tranh/ảnh (tác giả hoặc bản quyền) 4. Chất lượng (ảnh có chất lượng tốt để phục vụ in ấn không) <p>Ảnh số 1:</p> <p>Ảnh số 2:</p> <p>Hãy gửi ảnh cho chúng tôi theo địa chỉ: good.practice@yahoo.com hoặc ghi thông tin liên hệ lại đây (tên, email, điện thoại) để chúng tôi có thể nhận ảnh</p>
Tên tổ chức và logo	<p><i><u>Để ghi nhận về thông tin cho điển hình làm tốt trong các ấn phẩm và trên website của chúng tôi, hãy cung cấp tên tổ chức và gửi cho chúng tôi file điện tử logo để chúng tôi đăng tải cùng các điển hình</u></i></p> <p>Tên tổ chức:</p> <p>Hãy gửi logo tới địa chỉ e-mail good.practice@yahoo.com hoặc ghi thông tin liên hệ lại đây (tên, email, điện thoại) để chúng tôi có thể nhận file logo</p>
Người liên hệ	<p><i><u>Hãy cung cấp thông tin liên hệ cho điển hình làm tốt để chúng tôi có thể tiếp cận để xác nhận thông tin hoặc xin thông tin bổ sung nếu cần thiết. Thông tin liên hệ này cũng sẽ được ghi trong bộ tập hợp các điển hình.</u></i></p> <p>Tên:</p> <p>Chức vụ:</p> <p>Tổ chức:</p> <p>Điện thoại:</p> <p>Email:</p>

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chỉ đạo Phòng chống Lụt Bão Trung ương (2006). Research Report: Institutional Capacity of Disaster Preparedness Institutions to Support CBDRM in Vietnam [Báo cáo Nghiên cứu: Năng lực Thể chế của các Cơ quan Phòng chống Thiên tai nhằm Hỗ trợ Quản lý Rủi ro Thiên tai dựa vào Cộng đồng tại Việt Nam].
2. CECI & Đại học Kyoto, Enhancing human security, the environment and disaster management. [Nâng cao An toàn cho Người, Môi trường và Quản lý Thiên tai]. Huế.
3. CECI (2005). Capacity building for adaptation to climate change. [Xây dựng Năng lực để Thích nghi với Biến đổi Khí hậu]. Montreal.
4. CECI (2007). Strengthening Local Capacities for Safer Communities. [Nâng cao Năng lực Địa phương vì các Cộng đồng An toàn hơn]. Hà Nội.
5. DWF website: http://www.vietnamdisasterprevention.org/phongchongbao/m_partner.htm
6. NDM-P (2006). Final Progress Report: Capacity Building for Disaster Mitigation in Vietnam. [Báo cáo Tiến độ Cuối cùng: Xây dựng Năng lực Giảm nhẹ Thiên tai tại Việt Nam]. Đà Nẵng.
7. Nguyễn Hưng Hà (2003). Presentation: Summary of Mangrove Disaster Preparedness Programme and its Impact [at The International Conference on Total Disaster Risk Management 2-4 December 2003: [Bài trình bày: Tóm tắt về Chương trình Rừng ngập mặn Phòng ngừa Thiên tai và Tác động của Chương trình - trình bày tại Hội nghị Quốc tế về Quản lý Rủi ro Thiên tai Tổng thể từ ngày 2-4/12/2003]
8. Nguyễn Văn Bằng (2007). Presentation: Holistic Approach to Disaster Risk Reduction: First Experience in Binh Dinh and Mekong Project. [at MDM Workshop Da Nang 23 April 2007]. [Bài trình bày: Cách tiếp cận Tổng thể cho Giảm nhẹ Rủi ro Thiên tai: Kinh nghiệm Ban đầu của Dự án tại Bình Định và Mê Kông - tại Hội thảo Quản lý Thiên tai tại Đà Nẵng ngày 23/4/2007].
9. Red Cross (2007). Climate Change: How to Integrate Climate Change into Community Disaster Preparedness Training. [Biến đổi Khí hậu: Cách Lồng ghép Biến đổi Khí hậu vào Tập huấn Phòng ngừa Thảm họa tại Cộng đồng]. Hà Nội.
10. Sizer, T. (2003). Evaluation of Central Vietnam Disaster Mitigation Project. [Đánh giá Dự án Giảm nhẹ Thiên tai miền Trung Việt Nam]. Hà Nội.
11. Slaats, J. (2006). Project Evaluation Report: Getting Prepared: Enhancing Community Based Disaster Preparedness and Coping Capacity in Vulnerable Communities of Binh Dinh Province, Vietnam Project (DIPECHO). [Báo cáo Đánh giá dự án: Sẵn sàng Ứng phó: Nâng cao Năng lực Phòng chống Thiên tai dựa vào Cộng đồng và Khả năng Ứng phó Thiên tai của những Cộng đồng Dễ bị tổn thương tại tỉnh Bình Định, Dự án Việt Nam (DIPECHO)]. Hà Nội.
12. World Vision (2007). Reducing Flood and Storm Vulnerability in Quang Ngai province, Second Annual Review - Third Annual Plan, July 2007 - June 2008 (Draft). [Giảm tính Dễ bị tổn thương đối với Lũ và Bão tại tỉnh Quảng Ngãi, Đánh giá Hàng năm Lần hai - Kế hoạch Hàng năm Lần ba, tháng 7/2007 - tháng 8/2008 (Bản thảo)].

Thiết kế và in:

GreenLINE®
ADVERTISING DESIGN & EVENT

Số 36/Đường 3 - F361 - Phố An Dương
Phường Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội
Tel: (84-4) 2149339; Fax: (84-4) 7169482



Việt Nam 2007



ỦY BAN CHÂU ÂU



VIỆT NAM CHIẾN ĐƯỢC

Với sự tài trợ của Vụ Cứu trợ Nhân đạo thuộc Ủy ban châu Âu (ECHO), một trong những nhà tài trợ lớn nhất cho các hoạt động cứu trợ nhân đạo. Thông qua Chương trình Phòng chống Thiên tai (DIPECHO), ECHO hỗ trợ những người dễ bị tổn thương sống trong những khu vực hay bị ảnh hưởng bởi thiên tai nhằm giảm thiểu tác hại của thảm họa tới cuộc sống và sinh kế của họ.